NAM THỨ MƯƠI LĂM — SỐ THỨ 2948 MỖI SỐ : 0$04 NGÀY THỨ NĂM 13 JANVIER 1927

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ BÁO

Mua cả năm	[illegible]	4$00	4$00	8$00	8$00	16$00	16$00
Nửa năm	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Thuộc-địa Pháp	[illegible]	9 00	6 00	2	2	2	2
Ngoại-quốc	[illegible]	14 00	7 00	3	3	5	5
Các tòa công-sở	[illegible]	10 00	6 00	2	2	5	5

Mua báo cả kỳ từ ngày 1er mỗi tháng, 16 nửa tháng.
Mua ngoài mua bao xin gửi trả cho hết trước.

Toutes les lettres concernant la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : E. N. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur-gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
Téléphone N° 180

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 333

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, durables pour :
Une seule insertion. . . . . 0$50 la ligne
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$15 la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 la ligne
Petites annonces classées. . . . 0$20 la ligne

Ta nên tìm cách giúp đỡ các nhà trí-thức và bạn học-trò nghèo

Hễ nay ở nước nào cũng thế, các nơi thành thị lớn là trung tâm điểm về mọi sự ở trong nước, nào là các sở công, các sở tư, các trường học, các hiệu buôn; các nhà máy, cùng là trăm công nghìn việc, đều tụ hội vào một nơi. Bao nhiêu người theo việc ở các sở công và các sở tư, bao nhiêu người làm công ở các hiệu buôn và các nhà máy, những người buôn bán, những bọn thợ thuyền lao-động, cùng là bọn thiếu-niên theo học ở các trường, đều phải xô nhau đến mà ở. Vì thế vật giá một ngày một đắt, nhất là nhà gia-tư thường thường giờ xuống, cách sinh nhai ngày thêm khó-khăn, nhất là sự nhà cửa đắt đỏ, lại là một sự rất khốn nạn cho nhà nghèo. Vào khoảng mươi mười lăm năm nay, phố xá tuy có mở rộng thêm, nhà cửa tuy có làm nhiều thêm, mà vì số người đến ở nhiều quá, nhà cửa vẫn không đủ dùng. Những nhà tư bản mới thừa cơ mà kiếm lợi, giá cho thuê cứ cao vọt mãi lên, thật đã đến gấp ba gấp bốn khi trước. Tuy giá thuê nhà đắt đỏ, là một sự khổ cực chung cho cả hạng người không nhà, cả đời chỉ ăn nhờ ngủ đậu, nay đây mai đó, nhưng mà những người làm công việc, thì lương bổng cũng được cao thêm, những người buôn bán, thì lớ lãi cũng kiếm được nhiều thêm; thì nỗi thiệt hại cũng ít bù lại được đôi chút. Khốn nạn thay cho những kẻ làm việc bằng trí-thôn, công việc nặng mà bổng lợi ít, và các học-trò theo học ở các trường lương bổng không có mà khoản chi phí cứ nhiều thêm mãi ra, tình cảnh thật cũng đáng thương mà nên mau tìm phương giúp đỡ.

Hễ nay ở thành-phố Bách-lâm (Berlin) bên Đức, các nhà từ-thiện đã định mua riêng một khu đất, để làm nhà cho các nhà trí-thức và các nhà mỹ-thuật ở, thành-phố cũng tỏ ý tán thành, có trù một số tiền 2.000.000 mãkhắc (marks) để giúp cho công cuộc ấy. Lại ở thành-phố Pha-lê bên Pháp, vẫn có riêng một xóm, cho các học-trò thuê, đều có ý giúp đỡ cho các nhà trí-thức và các nhà học-trò, bớt cái nạn thuê nhà giá cao và cái nỗi chung chạ chật hẹp. Thành-phố Hà-nội bây giờ đã thành ra trung-lâm-điểm về sự học-thức, những người văn học và các học-trò kéo đến ở mỗi ngày mỗi đông. Trong các nhà văn-học, trừ ra một số người [illegible] sở vững vàng hơn là ở địa-vị sung sướng thì không kể, còn ra thì toàn là kiếm ăn vào ngòi bút, mà ngòi bút thì sinh lợi lại không được là bao. Trong bạn học trò, thì cái số người nhờ có gia tư phong phú, hay là nhờ được chính-phủ trợ cấp học phí thì rặt ít, còn thì toàn là nghèo khổ, mà các khoản chi phí về sự ăn sự học, lại đều gấp xưa.

Bây giờ muốn tìm cách giúp đỡ một vài phần cho các nhà văn-học và con nhà học-trò, thì phải trông vào các nhà tư-bản có vị vọng, có nhiệt-thành, nhất là các hội đáng lớn, có thế-lực sẵn lại càng dễ làm. Hiện ở trong thành-phố, ở các nơi xa, cũng còn nhiều khu đất bỏ không, rất rộng rãi mát mẻ, mà gia cũng còn rẻ, nếu có người đứng lên tổ chức hô hào, được thì trông vào lòng rộng rãi của nhân-dân, trên thì trông vào sự tán trợ của chính-phủ, thu góp được số tiền cần dùng, rồi theo cái cách thức của các nước Âu-tây, tìm tậu một khu đất, làm ra nhà cửa, cho riêng các nhà văn-học và các học trò thuê, giá nhà rẻ mà ăn ở lại hợp phép vệ-sinh, thật là một việc rất may và rất tiện cho các nhà văn-học và con nhà học trò nghèo là một hạng người rất đáng thương và đáng giúp ở trong xã-hội ta bây giờ vậy.

Nhân đây ký-giả lại xin kể cái nỗi thuê nhà chung chạ của những người nghèo khổ và hạng lao-động ở các nơi đô-hội lớn. Vì số người ở đông, giá nhà thuê đắt, người nghèo khổ cực chẳng đã phải thuê chung, một nhà đến ba bốn chủ, số người đến vài ba mươi, ngày thường thì vì chung dụng mà sinh ra nhiều chuyện rắc-rối lôi thôi, vì ăn ở không hợp cách vệ sinh, mà thường sinh đau ốm, không may gặp khi dịch lệ, thì lây lan rất mau và rất dữ tợn. Ở các thành-phố lớn, như Hà-nội và Saigon, đã thấy nhiều người kêu ca về việc ấy. Muốn cứu chữa được những sự bất tiện ấy, thì phải trông vào quyền phép của chính phủ, hiện nay nhà ở trong thành-phố, trong nhà phải bỏ ra mấy thước vuông, để có đủ không khí cho người thở hút, đó thật là cái ý rất hay; nay tưởng lại nên hạn định cái số người ở trong nhà, cứ diện-tích mấy thước vuông, thì được mấy người ở, nhà hai tầng thì số người ở được gấp hai, nhà ba tầng thì [illegible] ở được gấp ba vân vân. Làm như thế [illegible] người chủ nhà không được vụ lợi mà cho thuê cám thuê cắp, người thuê nhà cũng không vì ham rẻ mà ở chung ở chạ. Tuy pháp-luật đặt ra như thế cũng có chút nghiêm thiết cho người nghèo, mà cũng là một cách giữ trật tự cho xã-hội, và phòng tật bệnh cho nhân dân, có một điều lợi ích rất to ở trong vậy.

H. T. B.

Vô-tuyến-điện

Ngày 10 janvier 1927

Nước Pháp

Việc bầu-cử nguyên-lão nghị viên

Các báo hợp ý nhau nói rằng tuy ở nghị-viện từ nay sẽ có một chánh-đảng xã hội, nhưng cái đại đa số tán thành cho tên nội-các Poincaré cũng không thay đổi. Nhiều báo nói rằng giá-thử không vì những nhà cộng sản, xã-hội, xã-hội cấp-tiến, kết liên với nhau trong lần bầu 6 thứ hai, mà kết cục việc bầu cử, ở quận Seine thiên về bên tả thì cái khí-cục toàn-thể cũng không thiên về bên tả lắm.

Báo *Matin* nói các nơi chánh-trị cho rằng việc bầu-cử nguyên-lão nghị viên, không thay đổi cái khuynh-hướng của nguyên-lão nghị-viện; việc bầu cử này chỉ làm cho thêm cái thế-lực của tên nội-các, trừ mấy hạt Paris, Lyon, và Limoges, ngoại giả kết cục việc bầu cử đều có ích cho cái chánh-sách hòa mục đồng tâm vậy.

Báo *Petit Journal* nói cái số ghế của tả đảng chiếm thêm được, không thay đổi được cái tổng-thể chánh-trị của nguyên-lão nghị-viện là mấy.

Báo *Petit Journal* nói đại đa số ở nguyên-lão nghị-viện vẫn tán thành cho một tên nội-các liên-hiệp quốc-dân.

Chức nghị-trưởng tại hai nghị-viện

M. Raoul Péret trúng cử, và M. de Selves không trúng cử, thì hai nghị-viện thành ra khuyết nghị-trưởng cả.

Vì chức nghị-trưởng nguyên-lão nghị-viện, thì ứng cử có MM. Bouisson, Bouilloux, Lafont, Bouyssou, Maginot và Colrat.

Về chức nghị-trưởng thứ-dân nghị-viện, thì có M. Albert Lebrun, hiện là phó nghị-trưởng. Tả-đảng đảng chủ sẽ tiến-cử M. Clémentel hay là M. Maurice Sarrau.

Hội-đồng các quan Đại sứ

Tướng Von Pawels và M. Forstner chưa trình hội-đồng các quan đại sứ các điều khoản mới của nước Đức. Hội-đồng nhận được các khoản ấy thì sẽ gác cho ban binh vụ của Đồng-minh ở Versailles xem xét. Nếu trước ngày 31 janvier không điều định được ổn-thỏa, thì viện ấy sẽ đệ trình hội-đồng quốc-tế hội Vạn-quốc.

Xứ Maroc

Việc binh địch

Những quân khởi nghịch đánh cướp nhiều nơi. Bộ tham-mưu Tây-ban-nha định nay mai thi tuần-tiễu.

Nước Bỉ

Đảng xã-hội

Hội liên-hiệp tả đảng xã-hội Charleroi bỏ nhiều vô ứng cho đảng xã-hội, dự vào tòa nội-các.

Mãn-châu

Việc giao thông

Đã làm xong một đoạn đường bộ lớn nối đường hỏa-xa hạt Amour với Yakoutsk. Đường bộ ấy rất ích lợi cho sự mở mang miền ấy.

Hoa-kỳ

Việc nước Nicaragua

Đã cho 8 chiếc tàu đến Nicaragua.

Việc đảng tàn

Nghị-viện không ưng lời của quan tổng-thống Coolidge về việc đảng thêm tàu cho nhiều lắm.

A. R. I. P.

Việc Trung-hoa

Ngày 8 janvier 1927

Việc Quảng-tây

Phạm thạch-Sinh được tin ở Quảng-tây cáo-cấp, đã quyết-định đến ngày 10 janvier này khởi-hành, có bọn Lý-cần-Vân cùng đi.

Việc xung đột trong đảng thợ

Các công-nhân trong phái quốc-dân và phái cộng sản gây sự đánh nhau, nhờ có Lý-Ế-Thâm đảng vô-lực ngăn cấm, hiện đã tạm yên. Nhưng hai bên vẫn còn cầm tức, đang dọ địch muốn đánh nhau lần nữa.

Tổng công-hội ở Hán khẩu

Tổng công hội định đặt một tổng hội ở Hán-khẩu, hiện đã phái người đến Hán-khẩu để trù liệu sáu việc.

Sự giao-thông ở Sa-điện

Các đương hàng ở Sa điện xin với cảnh phủ cho nối những đường điện thoại ở tỉnh thị và Sa điện để được tiện sự giao thông. Nhưng điện thoại cục trưởng nhất định bắt phải đến những tiền điện phí trong cái thời-kỳ bắt công, rồi mới chịu cho nối dây. Hiện hai bên còn đang điều định với nhau, để xem cho chóng được giải quyết.

Trần công Bác

Trần-công-Bác điện về Quảng-đông, nói nay mai sẽ về Quảng-đông để cùng bàn Lý Tế-thâm và Trần-thụ-Nhân thương nghị. Nghe đâu về việc đảng vụ.

(Dịch báo Tân)

Ngày 10 janvier 1927

Tàu chở đạn được

Tàu *Etha* chở khí giới đạn được Đức gởi đến cho liên quân bị bắt lại ở Thanh-đảo, vì ở trên tàu có thấy thêm 300 hòm, chở đến cho Nam-quân. Các đồ trên tàu đều đã fem cả lên bờ và chở đến Tế-nam phủ trong tỉnh Sơn-tây.

Tình thế tòa Nội-các

Tòa Nội-các vẫn rối bét. Cố duy Quân, lại tạm giữ chức thủ tướng, không sao tìm được người đương bộ thì chánh.

Tình thế ở Bắc-kinh

Bắc-kinh vẫn yên. Lính cảnh sát ở đấy lại có thêm quân của Trương-tác-Lâm, giúp sức cho, Trương vẫn ở Bắc-kinh.

Chiến sự

Nhà, 6 janvier có đánh nhau một trận ở Lilang trong tỉnh Chiết giang, Liên quân thắng lợi. Quân Quảng-châu có bỏ lại 3 trận trường thây lính chết. Binh bị thương, cùng khí giới.

A. R. I. P.

Các tin lạ trong thế-giới

Một con cá to lạ thường

Ở Aus ralie mới đây có bắt được một con cá to lạ thường. Cá ấy gọi là cá cưa, vì ở trên đầu nó có một miếng dài hình như cái cưa hai lưỡi. Con cá bắt được này dài 6 mètres, mà cái cưa của nó dài 1m30.

Chỉ uống nước lã mà bảy năm nay vẫn sống

Bảy năm giời nay, một người con gái Bồ-đào-nha, là Mlle Destrela, cứ nống một thứ nước lã, mà cũng khỏe mạnh. Các bác Bồ-đào nha đều cho việc ấy là một việc lạ, và các nhà bác học ở Lisbonne, và ở Coimbre định đến Béira là chỗ người con gái ấy ở, để khảo cứu về cái kỳ quái của sự ăn uống lạ thường thực là có một từ xưa đến nay.

Tự do diễn đàn

Phòng nước lụt

Nước lụt là một cái tai nạn làm hư hại cho dân xứ Bắc-kỳ ta mấy năm nay, chẳng nơi nào thì nơi kia, bị cái tai nạn ấy hại biết đường nào? Vốn đã trị thấy này, chẳng là những nhà chuyên môn trứ danh, đã bắt lông nghiên cứu về thấy vậy; nhà nghị luận cao kiến, đã hết lòng lo việc đề phòng; dân chúng thôn quê, đều đem trồng lưỡi đau mồi, vào chốn trăng vang chuông rậy. Song lo, ai đi cần nào biết cần ấy, qua cảnh mới sinh tình, mực kinh cái thấy tai, thân lịch cái cảnh thảm, cũng phải quên mình tài sơ thiển thiển, đem mấy lời thô-lậu, khua trống qua cửa nhà ta.

Thiết nghĩ nước thuộc lưu là tính, lấy bể làm nhà, vì không thuận tính, không đến nhà, nên phải làm một cách ngăn ngừa, để trở cái động-lực phản tường của nước; vậy tai việc giữ đê là cốt để trị thấy vậy. Nhưng chỉ phòng giữ mà không tìm đường iêu đạo cho thuận lưu, đang khi mình lực, mà cố ý đề phòng, như là cốt quay lưu ít hẳn trên núi qua đất, nả những là ngập đầu qua rau, thế thời đê bắt nào trống chọi lại được. Phương ngôn nói: tức nước vỡ bờ, là lẽ tất nhiên. Xem như đê Bắc-kỳ những nơi hiểm yếu, nhà nước đã hết lòng phòng giữ, lấp trác gần cao, mà nước năm nay, cho có chỗ tràn lên đến hàng mấy thước. Vậy thì đấp đê phải tìm cách cho tiêu nước, mới mong giữ được ăn ổn dài lâu.

Vừa rồi được xem báo-chương, thấy các nhà bàn việc trị thấy, có viên nói làm chiếu chân nước ở mạn ngược; có viên nói làm chiếu chân nước ở trung-châu. Nhưng thiết nghĩ nước ở xứ Bắc-kỳ, là nước tự Vân-nam Tây-tạng đổ sang, ngược trước đi, ngược sau đến, nên chân ở thượng-du, chẳng phải quật ra một bể Bắc-hải, làm thành dãy núi Hoành-sơn, giả nước lại về Vân-nam Tây-tạng. Nếu chân ở Trung-châu, chẳng đâu cho đó thông cả-lo bể Thái-bình, đằng điều đó là ngọn nguồn giữa sông Nhị, những người Thái-bình biết chiếm, đứng mà xem đồng loại đó, kẻ khó người mót, tìm đủ sao đang! Cái lẽ không nên thi hành, quý bảo hiện thuyết để mình bạnh.

Lại thấy có viên bàn bạt đó, có viên bàn xẻ tuồm sông; lấy nhẽ mà suy xem, như một hình nước kia, chứa vào một hai bát thì trên, mà đổ ra một khu đất kia, chưa chắc đã được lênh láng, vậy thì bàn bạt để sông có một ý kiến Bạt đó là để cho dân biết nơi đồng cao nên cấy hai vụ, nơi đồng trũng nên cấy một mùa, để không mất công lao, mà cái tiền cấy cấy đồng trũng còn để ra được. Vả lại ruộng ở thân đê bạt ra lấy ra được ích lợi thật nhiều. Nhưng suy xem cái hình địa-sản trên, chẳng là thượng du cao, mà trung-châu thấp, hay là thân địa-sản lồi lõm, chẳng là sự thế thấp mà ngoài bề bài cao; nếu bạt đê mà nước thượng-du đổ cả xuống trung-châu, đến đó đất mầu không tiêu được, bị những đã phòng hàm thấy ngăn lại, cái hại lý không khác gì cái hại chứa nước ở trung châu đã nói trên kia, hãy giờ hãi lại mà đắp đê thì tốn phí biết là nhường nào! Việc này quý bảo đã bàn, biết rằng lợi ít hại nhiều, quyết không thi hành được. Vậy thì cách trị thấy của ông chánh-ký xứ tân Lạng-lộ năm 1923 thật có hiệu quả hay vậy.

Nhà nước ân cần về việc phòng đê, bắn đắp cao thêm mặt thước rưỡi lại đã một đê, thực là ích lợi cho dân lắm. Nhưng xứ Bắc-kỳ thực thấy thì nhiều, một sông Hồng-hà chảy sao cho xiết, hạ lưu có sông sông Luộng và sông Luật là sông chánh của sông Hồng-hà, làm bớt sức nước, mà không bổ ích cho sông Hồng-hà, là vì một cớ ông-lắc đó.

Xem khi nước cạn, tàu đi qua sông Luật, bị cạn hàng mấy ngày; khi nước lụt, nước trong đồng cao hơn ngoài sông mấy thước, bắt rằng các sông ấy hoặc phải các đường cả ngăn trở, làm nhỏ mất lối nước đi, đến nỗi của sông ứng tắc, các lòng sông ao hồ, mà phải dày lên, nước không thuận đồng sông, phải tràn ngang mà phá đê phá bối.

Bây giờ việc đắp thêm sông để không được tiện nghi, vậy xin đưng một cách lâu đó mấy con sông này, để chịu đỡ cho sông Hồng-hà, cũng là một cách quyền nghi vậy. Sổ lấy một tỉnh Tuyên-quang mà nói; sông Luật chịu một nhánh nước của sông Hồng-hà, đến ngã ba Nông, một chỉ qua Tiên-hưng, Thái-ninh, đến huyện lỵ Đông-quan, rồi ra cửa bể Ninh-hộ; một cái chảy giáp Thái-bình, Hưng-yên, Hải-dương, qua phủ lỵ Ninh-giang ra cửa bể Thái-bình, mỗi chỉ dài nước 200 km. Hữu ngạn sông Luật có sông Trà-lý, cũng chịu một nhánh nước của sông Hồng-hà, qua tỉnh lỵ Thái-bình đến ngã ba Can ra cửa bể Trà-lý, dài nước non 200 kms. Mấy con sông này tên nước ra bể tiện lắm, xin từ chỗ phát nguyên cho đến cửa bể, theo giang tâm mà lấy đã hai bên vào, đắp cho kiên cố, tính từ đó trở ngoài cho sang đến ngoài, cứ không diện tích chiếm ngang sông Hồng-hà, giữa thì giang tâm, ruộng hai bên bờ bỏ cho làm ruộng ngoài đê, cấm không được đắp bao bì nữa, cứ để dân vụ nước to, nước vào cửa sông ấy, chiếu lòng sông không hết, tràn lên hai bên ngoài đê, thuận đồng mà chảy xuống bể; để cho nước có lối vào lại có lối tiêu, nước chảy mạnh thì thoát ra đi, lòng sông ngày ngày phải sâu thêm, nước cứ lấy gì lòng sông làm đường, bề đáng làm nhà, không có cái hại tràn ngang vào dân cư nữa. Thế thì một tỉnh Thái-bình có hàn con sông Hồng-hà, hay là hai chỗ vỡ đê Hà-lão, nước sông Hồng-hà sẽ đâu mà thi mình lực với để ta, tỉnh Thái-bình mới mong được thái bình.

Còn từ thượng-du, các sông khác có làm được như thế, hay là có cách làm bớt mình lực sông Hồng-hà thế nào? nhờ chánh-phủ qui liệu, vậy thì toàn kỳ này để mong được chốn thái bình vạn tuế!

Làm thế thời có hại thật, nhưng để tính dân duyên-giang, dân nào nhiều ruộng ngoài đê lắm, chỉ đến 50 mẫu, nếu phòng 2 mẫu mà cũng để tạo giả ruộng ngoài đê; phỏ g muốn nên thì giống rau, giống khoai, cũng không phải lưu phí các vụ ruộng lý. Vậy thì các dân đến có hại ít ruộng ngoài đê thật, chẳng hơn phải thấy tai mấy phủ huyện, nào là tài sản hại, nhân mạnh hại, nhà nước có hại tiền lắm đó thật; chẳng hơn phải nước lụt, nào tiền hàn khẩn đó vỡ, nào tiền phát nhân đóa, phí tổn biết đường nào? và lại tính về dân thôn quê, mỗi vụ cấy mất nhiều ruộng Annam ít ra cũng tốn đến 2 đồng, trăm nghìn mẫu ruộng tốn biết bao nhiêu! Không may phải thấy tai, của đồng quốn của nhà, công lao mất cả. Dân gian có cái lợi vườn ao, so với lại cấy ruộng có phần hơn, nhưng phải công trình mười năm, mới có tin hoa lợi, nếu gặp được sáu năm không lụt, vạn nhất năm thứ mười phải chịu thấy lạc, thực là giả chăng xe cát bể đông, kể những thiệt hại lý sao cái hại trên kia, không những một mười một chín.

Bàn lợi hại như thế, lại phải lấy lẽ suy nữa, việc trị thấy như một việc đánh giặc vậy, đắp đê là quân thế, tiện nước là quân chiến, nếu có giặc

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ, cho sách Xưa Quán Ven Đường

đến, quân chiến đã ra tay hàng hồ đuổi cho chạy bắc chạy đông, thì quân thắng mới vững lấy bền thành, giữ được cho chủ nhân được yên chăng ấy. Vậy thì xin chánh-phủ đã hết lòng giữ để lại phải nghiêm cấm việc tiêu nước, để mới được vững vàng vậy.

Đông-xá, phó-thương-hội, Ng-hả-Hòa

Tiểu-sử nước Tư-ba-đạt

(Tiếp theo)

TIẾT THỨ VI

Chính thể nước Tư-ba-đạt

Chế độ của Lai-khách-ngôn-sĩ lập ra, trừ những việc đã kể ở trên ra, có [illegible] việc này rất hay, là phép *quân điền* (chia đất ruộng). Trước đời Lai-khách-ngôn-sĩ, tính thế nước Tư-ba-đạt, rất là rối loạn, mà nguyên nhân thì phần nhiều vì sản nghiệp không đều, bạn nhiều ruộng đất rong nước, đều là số ít; người giàu chiếm lấy, còn người khác thì không ai có thước đất cắm dùi. Lai-khách-ngôn-sĩ mới chia đất cai thuộc kinh thành nước Tư-ba-đạt làm chín mươi khu; người Tư-ba-thần-á thái (Spartans), mỗi người được một khu (nhưng người Tư-ba-thần-á-thái cả thảy có chín nghìn người) chia đất cai ở ngoại thành phố Lá-a (Troie) và thành phố A ni (Mycènes), lim ba vạn khu, người Ba-lỵ-a-ni-khá (Periocci) mỗi người một khu, không xê lớn nhỏ sang hèn đều bình đẳng cả.

Xét cách nhà triết học đời nay đều cho bình đẳng và tự do, hai nghĩa lý phải nương tựa nhau. Thế mà chế độ của Lai-khách-ngôn-sĩ lập ra, thật là không tự do, mà lại thật là bình đẳng. Chính thế nước Tư-ba-đạt, cái gì cũng lạ, việc này cũng là một việc lạ ở trong các việc lạ khác.

Đất cai tiền của ở nước Tư-ba-đạt đều là của công, người trong nước không ai có của riêng, cho nên phép luật không cấm trộm cắp; không những là không cấm, mà lại kích khuyến thêm. bởi mỗi nhân đó mà xét tập trí khôn cho người trong nước, phàng mà trộm cắp mà để cho người khác bắt được, thì lại phạt vì tội bắt trí. Có một người tuổi trẻ lấy trộm một con cáo giấu vào trong áo, đến nỗi con cáo cào xét cả bụng, máu chảy đầm đìa, mà cũng không chịu buông con cáo ra, cho người khác trông thấy, ở các nước bên Thái tây vẫn truyền nổi đến giờ, cho là câu chuyện rất hay.

Pháp luật ấy thật là người nước khác không tưởng đến được. Nhưng xem đó cũng đã thấy cái lòng trọng danh dự, tôn pháp luật của người nước Tư-ba-đạt.

Trong nước Tư-ba-đạt toàn tiền tiền sắt, cấm không được tiền vàng bạc, có người nói rằng đã cũng là phép của Lai-khách-ngôn-sĩ đình ra, có người lại nói rằng không phải thế, trước đời Lai khách-ngôn-sĩ, cũng vẫn không tiền vàng bạc.

Cân đến việc buôn bán đổi cầu lợi, thì người Tư-ba-đạt rất lấy làm khinh, cho nên việc buôn bán, đã sai cho người Ba-li-a-di-khá, buôn lấy người Tư-ba-khá-á-thái được cường tị ích là vì thế, để sau người Tư-ba-thần-á-thái bị suy yếu cũng vì thế.

Lai-khách-ngôn-sĩ vì muốn giữ cái thói thô: phạt cũng rất nặng trong nước, cho nên nghiêm cấm cái việc trong ngoại giao thông, phàm người Tư-ba-thần-á-thái, không được đời ở đất khác, ai phạm tội ấy thì phải xử tử, hễ vì chính thể nước Tư-ba-đạt (cho theo phép nước bình), cho nên người đã bỏ xứ mà đời ở nơi khác, cũng coi như người lính bỏ trại mà trốn, không khác gì nhau. Lại không những là không được đời ở nơi khác, cả đến việc du lịch nước ngoài, cũng phải được phép mới thôi, rất mới được đi. Vì lại việc đi du lịch cũng rất khó khăn, vì người đi chỉ được mang tiền mà thôi, ngoài ra không được mang gì cả; mà tiền ở trong nước thì bằng sắt, đem ra nước ngoài không tiêu được; mà ai đem vàng bạc đi, thì phải tội xử tử. Pháp đặt như thế, là sợ bạn chế người trong nước, không cho đi ra ngoài. Người nước khác cũng phải được phép chính-phủ Tư-ba-đạt, mới được vào đất. Vì xem các cái bỏ nước Tư-ba-đạt, không có thuyền nước khác đến, cho thành thị nước Tư-ba-đạt không có vết chân người nước khác đến, đều là cái kết quả của phép độ Lai-khách-ngôn-sĩ nhỉ.

TIẾT THỨ VII

Tình thế nước Tư-ba-đạt sau đời Lai khách ngôn sĩ

Theo sách tên đạy của Lai-khách-ngôn-sĩ, khiến cho người Tư-ba-Đạt chín nghìn người cũng như một người, khiến cho người Tư-ba-Đạt có chín nghìn người, mà kiêm chế được hơn hai mươi vạn người Ba-li-đi-khá (Perioeci), và người Hiệt-Cai (Helots), người Tư-ba-Đạt chín nghìn người, mà ép-phục được mấy trăm vạn người Hi-lạp, người Tư-ba-Đạt có chín nghìn người, mà sai khiến được các nước, đánh được nước Ba-tư (Perse) thế lực to như giời. Các nhà quốc-gia học đời nay đều nói rằng tỉ ra cũng phải có hai vạn người mới đã tư-cách một nước, người Tư-ba-Đạt không đầy mười vạn người, mà làm nổi danh tiếng quốc-dân trong một buổi, để sự vẻ-vang ở lịch-sử đến trăm đời, than ôi! thịnh đến đâu và lạ đến đâu!

Đương buổi vạn nước Ba-tư cất quân lên thăm hai sang đánh các nước bên Hi-lạp, (năm 49 trước Tây-lịch giáng sinh), quân giới hơn mười vạn người, thuyền chiến hơn vài trăm chiếc, trước khi kéo quân đi, sai sứ sang đủ các nước, sắc dòng đất, nước đã hàng, các nước đều run sợ, trông gió mà lướt. Sử-giả đi đến nước Tư-ba-đạt, người Tư-ba-đạt trách là vô lễ, trói sứ-giả xém xuống giếng và bảo rằng: mày muốn lấy đất nước của chúng ta, chúng ta cho mày đất. Thần đã sai mà nẫng hãi mạnh bạo đến thế! Cứ xây lũ thường mà nói, thật là trông thấy đã, chân-nhân đã ông vọi, mà người Tư-ba-đạt không e sợ, đem làm hăng như thế, là bởi đã tập có cái nẫm chân ở trong tay, học cây cái gì? học cây có cái tinh-thần quốc-dân mà thôi.

(*Còn nữa*) X. dịch thuật.

Tin sau cùng

Một viện Đông-dương ở Marseille

Ở Marseille đã lập một viện Đông-dương, theo như về *Turiseu*, và viện *Marocain* hiện đã có. Viện ấy do quan quản-quản Varenne và phòng Thương-mại Marseille hầu trợ.

Kết sự cuộc bầu cử nguyên lão nghị-viên

Các ông nguyên lão nghị-viên đều nói kết sự cuộc bầu cử nguyên lão nghị-viên mới rồi không có thay đổi gì đến tính thế của nội-các, và cái phương-châm chính-trị của ngũ-ân lão nghị-viện.

Tòa án các nước Đức

M. Von Carana đã nhận lời lập tòa án-sát, lấy các đảng trung-vương làm cốt, và đảng quốc-dân tân thành cho.

Hội-đồng quản-trị đảng xã-hội vừa đự vào tòa án-sát. Hội-đồng ấy nay phải theo dưới cái chánh-sách Locarno, và Thoiry.

Bệnh dịch ghập ở nước Đức

Ở Berlin có bệnh dịch ghập. 600 người vào nhà thương phòng thấy.

A. R. I. P.

VIỆC HANOI

Les bureaux de la Direction de l'Administration et de la Rédaction du T. B. T. V. et du Học báo sont transférés à Julles Ferry n° 56 bis et 58. Entrée de la Rédaction n° 39 rue Lamblot.

Bổ báo T. B. T. V. và Học báo mới dọn sang phố hàng Trống số 58. Tòa soạn có cửa riêng vào đường phố Lamblot số 39.

Thời-tiết		
7 giờ	18 độ	
15 giờ	20 độ	

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ	12	10
nhì,	11	60
ba,	10	60
Thóc hạng nhất,	7	10
Hạng ngô	7	30

Giá bạc. Kể từ ngày 12 Janvier 1927 giá bạc ở kho Nhà nước định là $1 ℓ. 40.

Tại giá quốc trái:

Ngày 11 Janvier 1927

3 % hoàn dân	65	10
3 1/2 % hoàn dân	»	
6 % vĩnh viễn 1917	51 ₤.	90
4 % » 1918	50 ₤.	90
5 % » 1920	71 ₤.	97
5 % hoàn dân 1920	80 ₤.	50
4 % 1925	81 ₤.	25
5 % vĩnh viễn	88 ₤.	00
5 % 1915-1916	82 ₤.	55

TRUNG BẮC HỌC HIỆU

Hiệu-trưởng: PHẠM HUY-LỤC

22 Phố Nhà-thờ (Rue G. Lamblot) Máy-nói số 150

Là trường tư cả ba bậc Trung-Bắc mở ra, có đủ các lớp nên Sơ-học kiêm-bị như của Nhà-nước. Chương-trình và qui-tắc theo như trường Nhà-nước, nhưng chú-trọng nhất về sự giáo-dục cùng việc dạy Pháp-văn và Quốc-văn.

Tiền học lấy đất là vì mỗi thầy chỉ dạy độ ba chục học-trò là cùng để có thể chăm riêng từng người được.

Buổi tối lại có lớp chuyên dạy chữ Pháp để tuyển tập học-trò thi vào các trường Cao-đẳng tiểu học hoặc thi vào các công sở Nhà nước.

Thầy học đều là những người đã đạy ở các trường Nhà-nước lấy ra cả.

Cho được thỏa lòng những nhà ở các tỉnh có con em muốn cho học tại Hanoi, cho học-trò rất ích-sự và hợp thức, không phải từ chối như là từ kỉ mới mở trường đến nay nữa, nhưng số học trò có được khá khá thì mới có thể mở được.

Nếu mở được mỗi cái kỳ-tác ra như thế thì rất là tiện cho các nhà quan chức hay thuyên chuyển, cùng là các nhà hào-phú ở các nơi chưa có trường kiêm bị, hoặc là vì lẽ gì khác mà không muốn cho học ở trường tỉnh mình.

Các nhà ở xa, ai muốn hỏi điều gì xin cứ viết giấy cho hiệu-trưởng, ở số 22, phố Nhà-thờ và xin định theo một cái timbre để trả lời.

Tin tàu — Tàu *Songbo* đến ngày thứ năm 13 janvier hồi 15 giờ ở Haiphòng sẽ chạy đi Hongkong, đường Pakhoi, Holhow và Fort Bayard.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyển xe lửa 6 giờ 15 sáng hôm ấy.

Ở Huế mưa dữ — Theo điện tin ở Huế văn gửi ra thì hai hôm nay ở Huế lại mưa dữ.

Một tờ nghị-định đặt lại việc thương phẩm nhàm (*Tiếp theo*). — Trừ ra những trường hợp đã kể trên kia, hàm văn giai chỉ có thể cấp cho những người ít ra có quyền nhất nơi trường nếu người có bằng khảo-sát, tuyển-sinh, bằng Sơ-học Pháp-Việt hay là bằng Sơ-học yếu-lược mà thôi.

Nương mà hàm văn-giai cũng có thể đặt cách cấp cho những người vẽ ơn lao công nay là vì cái trí năng khởi ra việc gì mà có một cái đại-quan trọng trong nền kinh-tế trong xã. Hàm văn giai ấy liền để tặng cho phẩm văn giai là cùng.

Trừ ra hiện hàng kể ở đoạn nói cùng nghị-định này thì chỉ những người có các văn bằng sau này mới có thể được thăng hàm-lâm:

1° Bằng tốt-nghiệp, bằng cao-đẳng tiểu-học Pháp-Việt hay là bằng pao ngang với bằng ấy;

2° Những chân ấm-sinh, ấm thụ, tị tài, cử-nhân, phó bảng hay là tiến sĩ;

3° Bằng tiểu học cao đẳng (Brevet supérieur);

4° Bằng tú tài bản xứ;

5° bằng tú tài tây;

6° Cao văn bằng do một trường cao-đẳng Đông-dương cấp cho;

7° Bằng cử nhân hay bậc-sĩ do một trường đại-học Pháp cấp cho;

8° Các văn-bằng do một trường Cao-đẳng bên Pháp cấp cho.

Việc thăng hàm hàm lâm thì cứ chiếu theo văn-bằng của từng người mà xét sinh trong các hiện phẩm tương với độ ấy ngày 31 janvier 1923.

Những người có thể đầu bại lịch, chương-mục, tính nay là hàm lâm bại lịch cùng những người tuy không có văn bằng gì mà trước thuật được nổi, nếu thấy có tài đức cách được tương hàm lâm lâm đương thì chỉ đề-nghị cho [illegible] hội.

Theo lệ ra thì phẩm người mới thường hàm phải thăng vào tòng cửu, trừ những người có văn-bằng thì không kể.

Bất cứ cao hàm gì, ít ra cũng phải ba năm mới được thăng một lần, trừ ra có cớ gì cho là [illegible] thì không kể.

Những người xin phẩm hàm bao giờ cũng phải do quan hành-chính xét trước về kiểm-hạnh và lòng trung thành.

ĐẮP ĐÊ VỠ LÂM-GIO

Nhà-nước có giao cho tôi đắp cái đê mới ở chỗ vỡ Lâm-gio (tỉnh Bắc-ninh) Công việc này rất là to-tát, vậy các bác cai nào có coolies thồ-đất muốn làm công việc đó thì đến tại hiệu Đông-phố, 78 Phố hàng Bồ (Hanoi) để nói truyện và bàn định giá cả.

Đông-phố chủ-nhân kính đạt

5.996

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ANH NÊN BIẾT

Vì hiện bào chế Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiện ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydrosulfiteuse, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.

Viết thư mà hỏi giá.

Chân Bà-đa [illegible] trong nhà cứu hôn. — Sư ông chân Bà-đa có nhờ bản quán đăng cho mấy lời sau này:

«Nam vô a di-đà phật!

Tôi hèn kém, chẳng may bần-ly phát hộ, trong lúc ngày cấp, nhờ có các qui nhân Tây Nam, các phái thiện tâm hộ Lương, bản Giáo, đều sẵn lòng sửa tại sở ngày, đến nhờ chuyển cho. thật là phúc đã gặp là phi Nhà thế mà ngoài ra không lan sang nơi chân chính đường, chỉ phép mất mấy đầy nhà bần thất.

Cái công đó vô độ lượng ấy, chẳng tôi thật lấy làm mình cảm vô vàn.

Nam vô a di-đà phật!

Hai tạp chí mới ở Nam-kỳ. — Mm. Ardin và Mignon là đại-biểu hội *Rạng-đông ở Nam-kỳ* được phép xuất bản tại Sài-gòn một tờ tạp chí tên là *Rạng đông*, bằng quốc-ngữ và mỗi tháng một kỳ.

M. Ng-đức-Rậu, chủ hiệu «Thinh quang thư quán» được phép xuất bản tại Sài-gòn một tờ tạp chí bằng quốc-ngữ đặt tên là *Kịch trường tạp chí* và mỗi tuần lễ ra kỳ.

Cái thể lệ của học trò bị trục xuất ở trường Bảo-hộ xin vào trường Cao đẳng. — Các thể lệ trong nghị-định ngày 19 avril 1926 thuộc về khoản cho các học-trò bị khiển ở trường Bảo-hộ vào học tại các trường Cao-đẳng thì nay sửa đổi lại như sau này:

Điều thứ nhất. — Các học-trò trường Bảo hộ ở Hanoi do nghị định quan Thống sứ Bắc-kỳ ngày 17 avril 1926 bị trục xuất hẳn ở trường kỳ thì trong thời hạn một năm, kể từ ngày bị trục xuất không được vào học trong các trường Cao-đẳng Đông-dương.

Một cậu bé con mất xe-đạp đã nửa tháng lại bắt. — Ngày 23 décembre 1926, hồi 6 giờ chiều, một cậu học-trò tên là Đỗ-xuân-Ái, vào hiệu Gô-đa mua sách, có để ở cửa hiệu một cái xe-đạp hiệu «Terrot» đáng giá 36 đồng. Cách 5 phút ra thấy mất xe đạp, đi tìm khắp các phố cũng không thấy, liền cho ở Cửa hàng Trương-tinh Bản ngày 6 janvier, tức 8 giờ rưỡi, cậu đi qua phố Jambert, gặp một người thiếu-niên đi qui xe đạp ấy, mà xe đã đổi hình đi nhiều. Cậu ở Lân gọi anh là ở nơi quê mới ra nổi [illegible] đường, rồi tìm cách tìm được nó vào đến ở Cầm. Tên nó là Lợi và nó khai rằng xe đạp ấy là do tên Đặng-văn-Giám, cùng làm với nó ở phần đa Tuanh-tri, sau nó mượn lúc 11 giờ để ra Hanoi. Kéo cái xe-đạp ấy có vết cạo mất hai chữ số và hai cái nẫm xe cũng thay đổi. Tòa liền phái bắt tên Giám, tên này khai rằng nó là nó có cái hiệu J. B. Louvel mua của một người bạn ở địa phương, để ở phần đường, khi đang ngồi ở nhà trọ thì tên Lợi lấy đi, chứ không phe mượn. Còn cái xe «Terrot» kia thì nó không biết. Nhưng có hai người làm chứng, cũng làm ở đường đã Tuanh-tri trông thấy tên Giám cho tên Lợi mượn cái xe «Terrot», nên tên Giám đã phải ra tòa án tổng giám. Tòa Giám trước đã làm đội-xếp 5 năm, cũng vì vậy lo sắp ở của bạn đại-xếp mà phải tại.

Quan Bốc-tơ Bi-cơ-man

Y-khoa tiến-sĩ

Chữa các chứng bệnh đàn ông, đàn bà, con gái, các chứng bệnh hay, các bệnh nội thương, cùng là ngũ nước, các bệnh lậu, giang-mai, lở, đen mắt, các chứng sài-đen.

Phòng khám bệnh chính tại phố hàng Gà, số nhà 53, Hanoi, Ông nói 314.

Quan Bốc-tơ có cả nhà cho người đã, người bạn đến nằm, ai muốn lại hỏi.

Thăng thưởng vỡ dịp tết tây

Ngạch Thương chính.

Thăng thư ký thượng hạng ngoại hạng: M. Nguyễn-văn-Vung.

Thăng thư ký thượng hạng hạng nhất: M. Nguyễn-văn-Cau, Vương-quốc-Tu.

Thăng thư ký thượng hạng hạng nhì: MM. Trần-văn-Cai, Đào-quang-Thuy, Thái-văn-Minh, Trần-gia-Trong, Nguyễn-ba-Lua, Hồ-văn-Bau, Nguyễn-văn-Tiếng, Nguyễn-hữu-Bích.

Thăng thư ký thượng hạng hạng ba: MM. Nguyễn-Liêu, Trần-văn-Tao, Huỳnh-văn-Tiet, Ngô-huy-Tan, Cao-văn-Thong, Nguyễn-viết-Dung, Lê-văn-Ngọc, Hồ-Chương, Trần-an-Thinh, Võ-văn-Nghĩa, Trần-văn-Vang, Nguyễn-đình-Tuinh, Trần-đức Hoi, Đỗ-văn-Qui, Đỗ-mạnh-Sinh, Nguyễn-văn-Tuái, Mai-văn-Tả.

Thăng thư ký thượng hạng hạng tư: MM. Đang-Thanh, Trương-văn-Tuấn, Nguyễn-công-Tuanh, Tạnh-bá-Pap, Nguyễn-huy-Kuế, Nguyễn-trong-Vận, Pham-văn-Manh, Trần-văn Dieu, Nguyễn-văn-Nguyên, Đặng-Kuai, Nguyễn-văn-Nham, Hồ-văn-Mỹ, Trần-văn Sanh, Huỳnh-văn-Vung, Bùi-đình-Hòe, Nguyễn-trọng-Thu, Nguyễn-xuân-Chi, Nguyễn-văn-Loi, Nguyễn-ba-Tuân, Ngô-văn-Van, Huỳnh-ngọc-Lượng, Nguyễn-tấn-Cương, Pham-văn-Gấp, Nguyễn-ích-Kỷ, Nguyễn-văn-Thanh, Nguyễn-nhu-Toanh, Huỳnh-ngọc-Thang, Nguyễn-văn-Chương, Bạch-huy-Rừu, Lê-tranh Quế, Lê-ngọc-Kiên, Nguyễn-văn-Gấp, Nguyễn-đình-Huệ.

Thăng thư ký hạng nhất: MM. Trần-văn-Triều, Nguyễn-văn-Dương, Nguyễn-huy-Cương, Nguyễn-văn-Hoanh, Nguyễn-văn-Giu, Nguyễn-quốc-Tuấn, Lam Phát, Lý-văn-Vang, Trương-đăng-Nguyên, Trần-văn-Lơi, Ng.-v.-Mang, Tăng-trong-Ngọc, Trần-v-Sang, Hoàng-văn-Phan, Phan-huy-Xan, Nguyễn-ngọc-Phơi, Nguyễn-trần-Nghĩa, Nguyễn-đạo-Thu, Lương-văn-Pan, Nguyễn-cao-Kỳ, Nguyễn-đăng-Sam, Trần-văn-Gấp, Tạnh-quan-Diên, Nguyễn-văn-Đại, Nguyễn-văn-Trinh, Lê-văn-Lau, Nguyễn-văn-Phan, Đặng-phước-Thuận, Cang-Đạm, Nguyễn-văn-Thanh, Nguyễn-văn-Hòa, Ng-đình-Siêu, Trần-chức, Ha-văn-Biên, Nguyễn-văn-Minh, Hoàng-đình-Thân, Cao-xuân-Trạch, Nguyễn-văn-Hon, Pham-hữu-Lai, Nguyễn-đạo-Hoàn, Nguyễn-văn-Lê, Quang-đình-Phung, Đoàn-Phiên.

Thăng thư ký hạng nhì: MM. Huỳnh-văn-Mai, Nguyễn-văn-Quang, Lê-xum-Hy, Trần-xuân-Chat, Vương-Du, Nguyễn-văn-Bai, Đỗ-huy-Oanh, Trần-văn-Tăng, Đương-v.-Y, Nguyễn-văn-Cau, Đỗ-xuân-Phong, Tạnh-quan-Huân, Vu-hữu-Trữ, Lưu-đao-Tam, Nguyễn-thanh-Long, Trần-văn-Đoan, Vu-hữu-Đương, Bạch-gia Nhan, Hoàng-công-Mao, Vu-văn-Hiệu, Ngô-huy-Ban, Quan-văn-Vinh, Lê-đương-Tô, Ha-văn-Ba.

Thăng thư ký hạng ba: MM. Ng-phước-Cải, Ngô-văn-Long, Nguyễn-đình-Pan, Nguyễn-v-Trung, Pham-công-Tạo, Tạnh-ngọc-Man, Nguyễn-phước-Tơn, Đang-văn-Hiếu, Pham-văn-Tam, Nguyễn-duy-Ứng, Ng.-xương-Thụ, Lê-đạo-Tiếng, Đang-hữu-Tiếp, Pham-ngọc-Sự, Diệp-xuân-Mỹ, Nguyễn-văn-Mốc, Đỗ-Tu, Đang-xuân-Ly, Bùi-công-Bơ, Ng.-v.-Thân, Lưu-huy-Trương.

Thăng thư ký hạng tư: MM. Ng-phát-Quang, Trần-văn-Chuyên, Đỗ-Sơ, Trần-văn-Diệp, Lưu-văn-Bipa, Vu-văn-Phu, Đang-văn-Đoan, Lý-văn-Tiết, Trương-ký-Dinh, Đỗ-Sơn, Ng.-đăng-Tinh, Bùi-Đại, Trần-đăng-Tạ, Ngô-ri-Thang, Vu-văn-Nạc, Pham-ngọc-Sinh, Vu-huy-Thanh, Ng.-Huê, Nguyễn-tuấn-Quynh, Ng.-ngọc-Thuy, Lê-viết-Kham, Pham-hữu-Tân, Ng.-huu-Binh, Nguyễn-văn-Mui.

Thăng thư ký hạng năm: MM. Đỗ-đình-Quy, Lê-đình-Cương, Ng-văn-Thọ, Nguyễn đức-Lam, Trương ngọc-Bảo, Lê-minh-Vận, Đinh-văn-Uiam, Nguyễn-Ngọc, Trần-văn-Thanh, Ng.-v.-Nghiêm, Đa-hun-Bach.

PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương-thuyền đã nổi đăng Bắc-Kỳ bắt-tinh.

Nguyên chuyên rất người khác, tại hoàn-cầu Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Fort-Said (Ai-cập) Rạch.

Người khoẻ, bệnh-sinh, chống mất mỏi của (trừ bệnh lậu, bệnh giang mai)

Khám bệnh: Sáu giờ sáng đến 10 giờ — Chiều 2 — 6 giờ

KHÁM BỆNH: Giá 3 đồng một lần

KIM GIẤY LÂM-CHỨNG: Giá 1.5$

Phòng thăm bệnh tại: PHỐ HÀNG GÀ-LONG, 23.

GIẤY NÓI số 236 5.

Hạ giá bộ Ba người ngày [illegible] phẩm thuốc. — Mấy năm trước [illegible] quán có in ra từng tập truyện [illegible] người ngày-làm phẩm thuốc khổ [illegible] bán 15 xu một tập 52 trang, tổng [illegible] 800 trang bán 3 đồng, [illegible] tr.-đ. ai mua toàn bộ sẽ được giảm [illegible] là hai đồng. Bán buôn và bán lẻ [illegible] bản-quán, 61-63 phố hàng B[illegible] Hanoi.

Vết xác — Ngày hôm qua vào [illegible] 9 giờ rưỡi, có một cái xác đã hơ [illegible] trai mới đã, vứt ở trước số Cân Ca [illegible] đường Carreau, Khám xong, tế [illegible] đến hồ để đưa vào nhà xác.

Tù sổng. — Tên Ng-văn-Bi [illegible] Bắc, 26 tuổi phải 8 tháng tù vì [illegible] biệt xứ và tên Lê-văn-Vẩn tuổi C[illegible] 20 tuổi phải phạt 6 tháng tù vì tội [illegible] cắp và đu đưng đi làm ở trại [illegible] hoa thành phố, trên làng Bưởi, đã [illegible] lúc 3 giờ chiều ngày 7 Janvier tự nhi[illegible] trốn đi cả mất. Sáng hôm nay [illegible] người mật thám đã bắt được hai [illegible] tù ấy giải ra tòa án.

Thăng cả một. — Tối hôm qu[illegible] lúc 6 giờ, có một bà-đầm đi qua p[illegible] Rolland cạnh nhà phu, tay cầm m[illegible] cái túi xách bao đựng 27 đồng và p[illegible] độ tư-trang hàng vàng đáng giá [illegible] đồng. Tạnh lúc có một đàn đ[illegible] giật cái túi ấy chạy. Người đầm vì [illegible] đuổi vào kêu thì có mấy người lí[illegible] Tây cạnh nhà phố đã ra [illegible] được của ấn cắp trốn ở sân nhà [illegible] 19 phố hàng Bông thy nhượng, th[illegible] cả cái túi bạc gần chỗ nó trốn mà [illegible] vẫn chối, nương nó không viện đ[illegible] lấy gì mà nó vào trốn ở đấy. Nó [illegible] tên là Vũ-văn-Huấn, 17 tuổi làm ng[illegible] phu xe ở Hanoi. Tên ấy đã phải giao [illegible] ở sở Mật-thám để xét hỏi.

Cáo tin vắng. — Trần-xuân-Hiên, [illegible] tuổi và Trần-xuân-Cai 8[illegible] tuổi ở làng Lam-so, huyện Thanh-trì (Hà-đông) [illegible] nhưng lạnh ấn cắp sân sống ty đi [illegible] chỉ ở Hanoi, đến phải bắt giam để xét hỏi.

Theo lịnh quan Biện-lý Hanoi, [illegible] một thám đã cho xét lại vụ việc Hoàng-tại-Huệ mất cắp quần áo m[illegible] Nguyễn-tại-Ty bị ngờ là ăn cắp v[illegible] việc Lê-văn-Cảnh làm tăng một chi[illegible] công-ty hóa xa ở Gia-lâm bị tamong [illegible] nặng ở tay trong khi làm việc.

6.033

HÀNG TẾT

Các ngài có mua ô, mua pháo, mu[illegible] khăn quàng cổ (cachecol) bằng tơ, c[illegible] thứ rượu mùi và các hàng khác thì nê[illegible] đến hiệu Thuy-An bán tạp-hóa ở hàng Bông đệm, số 47. Hiệu ấy mới nhận được ở bên Tây gửi sang nhiều thứ ở dân-ông và ở đàn-bà trông rất xinh mà bán lại không đắt. Cửa pháo thì là phá[illegible] của người Nam ta chế ra, đốt tan xác, vừa kêu lại vừa đẹp, hàng gì hàn cũng rẻ hơn các nơi.

6.033

Các rạp chớp-bóng Hanoi

RẠP CINÉMA PALACE

HANOI

Phố Trảng-Tiền

Từ thứ Tư 5 đến thứ Ba 11 Janvier 1927

chiếu tích chuyện

CÁI HOA HỒNG BẠCH

Chuyện rất hay — cam-khổ cho một người thiếu-nữ quá nghe đến nỗi... về sau nàng chìm bấy nổi, cũng được hòa-hợp.

FAMILY CINÉMA

phố Hàng Buồm

Từ Thứ Tư 5 đến Thứ Sáu 7 Janvier

CHUYỆN TẦU BAY MA

Từ Thứ Bảy 8 đến Thứ Ba 11 Janvier

THANH XÁ! BẠCH XÁ!

Rạp Family Cinéma phố Hàng Buồm xấp hiếu bộ tiểu-thuyết thú lắm phim ảnh

LƯƠNG SƠN BÁ

VÀ CHÚC ANH THÁI

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ «COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Cazaux».

Thuốc cũng vàng, giấy giản lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi hàng được như thế thì mới khỏi nhầm.

3003

CÁO-BẠCH CẦN-KÍP

Bản hiệu có lời cáo-bạch in các ngài buôn đi hết tiếng ta, hiệu «Victor» đến ngay bản-hiệu phố Trảng-tiền, số nhà 58, để gặp ông, vì lết ta đã đến nơi, cho tiện bề nghênh tiếp

Etablissements INDOPHONO

58, Rue Paul Bert, Hanoi.

6.999

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

Les deux bonshommes tinrent conseil.

D'abord, dit Fauchelevent, vous allez commencer par ne pas mettre les pieds hors de cette chambre. La petite ni vous. Un pas dans le jardin, nous sommes fl mbés.

C'est juste.

– Monsieur Madeleine, reprit Fauchelevent, vous êtes arrivé dans un moment très bon, je veux dire très mauvais il y a une de ces dames fort malade. Cela fait qu'on ne regardera pas beaucoup de notre côté. Il paraît qu'elle se meurt. On dit les prières de quarante heures Toute la communauté est en l'air. Ça les occupe. Celle qui est en train de s'en aller est une sainte. Au fait, nous sommes tous des saints ici. Toute la différence entre elles et moi, c'est qu'elles disent : notre cellule, et que je dis : ma piolle. Il va y avoir l'oraison pour les agonisants, et puis l'oraison pour les morts. Pour aujourd'hui nous serons tranquilles ici ; mais je ne réponds pas de demain.

Pourtant, observa Jean Valjean, cette baraque est dans le rentrant du mur, elle est cachée par une espèce de ruine, il y a des arbres, on ne la voit pas du couvent.

Et j'ajoute que les religieuses n'en approchent jamais.

Eh bien ? fit Jean Valjean.

Le point d'interrogation qui accentuait cet : eh bien, signifiait : il me semble qu'on peut y demeurer caché. C'est à ce point d'interrogation que Fauchelevent répondit :

— Il y a les petites.

– Quelles petites ? demanda Jean Valjean.

Comme Fauchelevent ouvrait la bouche pour expliquer le mot qu'il venait de prononcer, une cloche sonna un coup.

— La religieuse est morte, dit-il. Voici le glas.

Et il fit signe à Jean Valjean d'écouter.

La cloche sonna un second coup.

C'est le glas, monsieur Madeleine, La cloche va continuer de minute en minute pendant vingt-quatre heures jusqu'à la sortie du corps de l'église. Voyez-vous, ça joue. Aux récréations il suffit qu'une balle roule pour qu'elles s'en viennent, malgré les défenses, chercher et fourbaner partout par ici. C'est des diables, ces chérubins-là.

Qui ? demanda Jean Valjean.

— Les petites. Vous seriez bien vite découvert, allez. Elles crieraient : Tiens ! un homme ! Mais il n'y a pas de danger aujourd'hui Il n'y aura pas de récréation. La journée va être tout prières. Vous entendez la cloche. Comme je vous le disais, un coup par minute C'est le glas.

— Je comprends, père Fauchelevent. Il y a des pensionnaires.

Et Jean Valjean pensa à part lui :

— Ce serait l'éducation de Cosette toute trouée.

Fauchelevent s'exclama :

— Pardine ! s'il y a des petites filles ! Et qui pailleraient autour de vous ! et qui se sauveraient ! Ici, être homme, c'est avoir la peste Vous voyez bien qu'on m'attache un greiot à la patte comme à une bête féroce

Jean Valjean songeait de plus en plus profondément. Ce couvent nous sauverait, murmurait-il. Puis il éleva la voix :

– Oui, le difficile, c'est de rester.

– Non, dit Fauchelevent, c'est de sortir.

Jean Valjean sentit le sang lui refluer au cœur.

Sortir !

– Oui, monsieur Madeleine, pour rentrer, il faut que vous sortiez.

Et, après avoir laissé passer un coup de cloche du glas, Fauchelevent poursuivit :

– On ne peut pas vous trouver ici comme ça. D'où venez vous ? Pour moi vous tombez du ciel, parce que je vous connais ; mais des religieuses ça a besoin qu'on entre par la porte.

Tout à coup on entendit une sonnerie assez compliquée d'une autre cloche.

— Ah ! dit Fauchelevent, on sonne les mères locales. Elles vont au chapitre On tient toujours chapitre quand quelqu'un est mort. Elle est morte au point du jour. C'est ordinairement au point du jour qu'on meurt. Mais est-ce que vous ne pourriez pas sortir par où vous êtes entré Voyons, ce n'est pas pour vous faire une question, par où êtes-vous entré ?

Jean Valjean devint pâle. La seule idée de redescendre dans cette rue formidable le faisait frissonner. Sortez d'une forêt pleine de tigres, et, une fois dehors, imaginez-vous un conseil d'ami qui vous engage à y rentrer. Jean Valjean se figurait toute la police encore grouillante dans le quartier, des agents en observation, des vedettes partout, d'affreux poings tendus vers son collet, Javert peut être au coin du carrefour.

– Impossible ! dit-il. Père Fauchelevent, mettez que je suis tombé de là-haut.

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

XÃ-HỘI TIỂU-THUYẾT, của ông Victor Hugo

NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Hai người bàn với nhau. Lão làm vườn nói:

— Trước hết, tôi xin ông chớ có ra khỏi cái phòng này, con nhỏ cũng vậy, ông cũng vậy. Hễ ra vườn một bước là hỏng hết công-việc.

— Lão nói phải.

— Ông *Madeleine*, ông vào đây gặp giữa lúc đương dịp tốt lắm, nghĩa là xấu lắm; bởi vì có một bà phước trong nhà tu sáng đau nặng, cho nên không ai nhìn về phía này cả. Nghe chừng bà phước đó sắp chết. Các bà đương làm lễ niệm kinh bốn-mươi giờ. Khắp trong nhà đông dộn-dịp, ai nấy tất-tả có việc. Bà phước sắp chết đó là một bà thánh, người rất đạo-đức, kể thì trong nhà này hết thảy ai-ai cũng là thánh cả. Từ các bề ấy đến tối đây, duy chỉ khác nhau có một câu là các bà ấy thì nói: phòng vuông chúng tôi, mà tôi thì nói: cái ô của tôi. Này nhà chớ một lát thì sắp có bài kinh hấp-hối; lát nữa thì có bài kinh chết rồi. Vậy thì cả ngày hôm nay chúng ta có thể yên được ở chỗ xó này, còn đến ngày mai thế nào thì tôi không dám đoan.

Jean Valjean nói:

— Cái tấp này ở trong chỗ tường thụt vào, ngoài lại có cái nhà đổ kia che kín, lại có cây rậm, đứng bên nhà tu không ai nom thấy ta.

— Mà các bà phước thì không có bén-mảng đến chỗ này bao giờ.

— Thế thì sợ gì?

Jean Valjean hỏi câu ấy có ý tỏ nghĩa ra rằng: ở đây mà ẩn thì kín lắm nhỉ. Nhưng lão làm vườn cứ thật-thà mà thưa:

— Thưa nhưng còn lũ con nhỏ.

— Lũ con nhỏ nào?

Fauchelevent vừa mở miệng toan nói câu ấy thì nghe đánh một tiếng chuông. Lão bèn nói:

— Bà phước mất rồi. Đó là chuông báo tang.

Rồi lão bảo ông lắng nghe.

Chuông lại đánh tiếng nữa. Lão rằng:

— Đó là chuông báo tang. Cứ mỗi phút điểm một tiếng suốt trong hai-mươi-bốn giờ, cho đến lúc nào xác đã đem ra khỏi nhà thờ chuông mới ngừt. Tiếc con thường nỗ-rỡn. Những lúc giờ ra chơi nó hay đánh quả quấn. Một quả quấn bon sang đến đây thì chúng nó chạy sang. mà lùng kiếm khắp cả, dẫu đã có lệnh cấm mà chúng nó cũng cứ sang. Lũ trẻ nghịch lắm, thưa ông.

— Lũ trẻ nào?

— Lũ con gái nhỏ. Hễ nó sang đây, nó thấy ông đó, thì ngăn làm sao cho chúng nó khỏi la làm lên rằng đây có một người đàn-ông. Nhưng hôm nay thì không sợ chi hết. Hôm nay không có giờ ra chơi. Cả ngày rồi chỉ những câu kinh. Ông nghe tiếng chuông đó. Mỗi phút một tiếng. Đó là chuông báo-tang.

Ta hiểu rồi. Đây có nội-học-sinh con gái.

Ông vừa nói vừa nghĩ riêng trong bụng:

— Vậy là ẩn nơi học-hành cho *Cosette* đây rồi.

Lão làm vườn rằng:

— Hẫu chứ, đây có học-sinh con gái! mà nó đùa nó nghịch như quỉ quanh mình! nó hễ thấy đàn-ông nào thì nó chạy hết. Một người đàn-ông ở chốn này, tức như người bị bệnh dịch-hạch vậy. Ông xem đó, tôi đây mà họ phải buộc chuông vào cẳng như con thú dữ.

Jean Valjean lại càng có vẻ thâm-ý, sau lắm-nhằm rằng: Cái nhà tu này là nơi cứu thoát cho ta đây. Rồi ông lại nói to:

— Phải. Nhưng việc khó thì làm thế nào mà ở yên đây được.

Lão làm vườn nói:

— Không. Khó nhất là làm thế nào ra khỏi được đây.

Jean Valjean nghe nói thấy nất máu lên tim mà hỏi:

— Ra khỏi đây!

— Vâng, thưa ông. Muốn trở vào đây, trước hết ông hãy phải ra ngoài.

Đến đó, *Fauchelevent* lại để đánh đoạn một tiếng chuông nữa, rồi nói:

— Không có lẽ để các bà ấy đột-ngột mà thấy ông ở đây như vậy. Ông ở đâu mà đến đó? Như tôi đây đã biết ông rồi, thì tôi đành là ông ở trên trời sa xuống; nhưng đối với các bà phước trong nhà tu này, thì ông cần phải đi qua đàng cửa mà vào.

Lúc ấy thì nghe thấy mấy tiếng chuông đánh lạ kiểu, mà không phải là cái chuông đã nghe rồi. Lão làm vườn nói:

— Đó là chuông gọi «các bà mẹ có lời nói.» Các bà sắp ra phòng hội-nghị. Bà nào, chết lúc tang-tẳng sáng. Ở đây thường ai chết cứ chết về lúc tang-tẳng sáng. Nhưng tôi dám lo lắm, ông đi đàng nào mà vô đây, giờ xin ông lại cứ theo đàng ấy mà ra có được chăng? Không phải là tôi dám hỏi vặn ông đâu, nhưng xin ông nói cho tôi biết ông đi đàng nào mà vào đây?

Jean Valjean xanh mặt. Nhưng nghĩ đến cái nguồn con lại phải trèo qua tường xuống cái phố hiểm-hóc kia mà ông lo sợ hết vía. Muốn hiểu cái lo sợ của ông thì xin độc-giả tưởng-tượng như mình vừa ở trong từng rậm đầy những hổ báo mà ra được khỏi, mà có người lại bảo mình đi vào rừng phen nữa. *Jean Valjean* yên-trí rằng bao nhiêu linh cảnh-sát hãy còn tấp-nập đi lùng khắp trong xóm, các đầu đường khe ngõ đều là có linh đứng đón rình, hễ mình nhô đầu ra, thì biết bao nhiêu tay xô sẹ, có lẽ *Javert* thân-hành đứng chỗ ngã-tư mà đón rồi. Ông bèn nói:

— Không thể nào lại ra đàng ấy được, ấu là xin lão cứ cầm như tà từ trên trời sa xuống vậy.

(Còn nữa)

Những bài từ đầu, đã in thành sáu quyển, một bên chữ Pháp, một bên quốc-văn, bán giá như sau này:

Phần thứ nhất	Quyển I	223 trang, bản.	0 $	50
	— II	203	—	45
	— III và IV	150	—	35
	— V và VI	183	—	45
	— VII và VIII	270	—	65
Phần thứ hai	Quyển I	215	—	50
	— II và III	307	—	60

Ở xa phải trả thêm tiền cước. mỗi quyển . . . 0$20

Cả bộ quyển thứ 1 bản một giá 1,[illegible]

KHẢO VỀ Y-HỌC CỔ CỦA TA

Cẩm-nang trích lục

Chứng bệnh hỏa

Bát lồng luận

(Tiếp theo)

Hỏa với nguyên khí, nếu ở bao giờ chọn vẹn sẽ hai được, hễ hỏa vượng thì khí suy, là lẽ tất nhiên vậy vị rằng: trong mình người ta nếu tạng sinh phủ mười hai kinh lạc và tam tiêu bào lạc, cả là nguyên khí vận hóa mà thôi, chứ làm gì có hỏa. Khi không được hòa bình, suy kiệt lên thì là hỏa, vì nguyên khí nhân sẽ bốc rằng: hãn vô xung hòa là khí, nhiều loạn bấn động là hỏa. Như vậy, khi tiêu là hỏa, hỏa tiêu là khí, khí với hỏa có khi nào chọn vẹn được.

Trong nhà hành thì kim mộc thấy hỏa thì đều có một cả, duy lửa là hai, quân hỏa và tướng hỏa, tướng hỏa thì dễ dỗ gánh, xem nay như thứ tự trong sáu khí giới, quân hỏa ở trước tướng lửa ở sau, thì giếp nên công hiệu đạo, cũng là quan trọng, bởi tự mình không biết điều nhiếp, nó mới xung bốc lên mà biến thành tướng lửa, chứ vốn nó có phải là quân giặc cốt để tàn hại nguyên khí bao giờ.

Hỏa bình có quân có tướng, phép trị ở có ở tính cả lòng. Bại khái: những người lao động, tân khổ hoặc cảm mạo mà bị bệnh, đó là thương dương hỏa hay là quân hỏa, thì nên dùng phép chính trị, như thang bổ trung; nhược người lo nghĩ hoặc sầu dục mà bịnh, đó là thương âm hỏa hay là tướng hỏa, thì nên dùng phép tòng trị, như thang địa hoàng.

Cổ người bảo: dương thịnh thì âm suy, hỏa thịnh thì thấy suy, nên dùng phương tễ khổ hàn, để tẩy dương phá âm, tả hỏa cứu thấy, nhưng có phải thực nhiệt mới dùng được, nếu hư nhiệt giả nhiệt mà dùng phương tễ khổ hàn, vậy hỏa diệt thì người chết. Cổ nhân có câu nói: «Phục hàn lương giả lập tử» nghĩa là: uống thuốc hàn lương mà thấy kêu mất ruột là chết đến nơi, câu ấy thế cũng là cái bài mệnh cho các nhà làm thuốc phải nên ghi nhớ hay sao?

Trị pháp bổ di

Hỏa nất thì nên phát, nhưng phải xem hỏa thuộc kinh tạng nào, chứng bệnh khinh thì giảng hỏa, chứng bệnh trọng, thì thăng dương để tán hỏa

Ông Đan khê nói rằng: thực hỏa nên tả bằng thang hoàng liên giải độc hư hỏa nên bổ bằng thang tứ vật.

Người mạnh khí thực mà bệnh hỏa thì nên theo chính trị bằng người gầy khí hư mà bệnh hỏa thì phải tư âm giảng hỏa.

Phàm hỏa thịnh hãy nên tả dương tán chớ nên vội dùng phương tễ hàn lương.

Hoặc phong hàn ức đi ở ngoài, hỏa bất, thì nên phát tán.

Khi theo nhân mình bên tả phù việt lên là can hỏa động; khi tự dưới rốn phù việt lên là âm hỏa động khi tự dưới chân phù việt lên động, là cực hư. (chứng này là hỏa dấy tự cửu tuyền lên không mấy người sống nên biết thanh tâm quá dục để dưỡng âm tư thân, thì họa may có là cứu được bằng những nông thuốc, mà khó gặp biết cầm kỉ thì khó lòng khỏi)

Dẫu hỏa hạ hành, trừ ra thuốc trong không kể, người dùng phụ tả sống tân mại, luyện với nước bột, để dưới lòng bàn chân, (dùng toàn huyết)

Nước tiểu đồng tiện giảng hỏa cũng diệu, qui bản là bổ thuốc âm trung chi âm bổ âm không gì bằng qui bản.

Nhân trung bạch tả cam hỏa, nhưng phải rải dầu xương gió 2, 3 năm mới hay.

Nhân trung hoàng giảng hỏa tối thần hiệu, nhưng cũng lâu năm mới hay

Cam thảo sống hoãn hỏa tả.

Mộc thông hạ hành, tả tiểu tràng hỏa.

Sơn chi tả nhân giảng nất hỏa theo tiểu tiện tiết ra (sơn chi tử nhân có tính hạ giáng lại có tính tiêu bí, trong bí khất có tốn tả, liệu trị phải cẩn đến nó

Phương kinh nghiệm

Tam hoàng thang

Hoàng liên hoàng cầm đại hoàng, (lượt chế).

Các vị bằng nhau sắc thang uống.

Phàm tính nhiệt, kết trệ tang phủ, đại tiện bí kết, tâm cách phiền tán (tâm cách là ở ngang mồng dưới ngay bụng) thì dùng phương này:

Hoàng cầm thang

Hoàng liên chế tế nhân hoàng cầm, mạch môn mễ thông sinh địa trạch tả cam thảo. sắc vị bằng nhau ca.

Phàm tâm phế nất nhiệt, miệng lưỡi khô ráo, hung cách phiền muộn, tiểu tiện lâm rọc (âm trọc là tiểu thấy ra từng giọt mà đục), thì dùng phương này.

Tả thuận thanh lương ẩm

Đương qui trích thảo xích thược, đại hoàng (các vị bằng nhau cả.)

Nhiệt thiết tính nhiệt đau đớn, bụng lưng nhiệt thống (trong xuống hung sung đau nóng), thì dùng phương này.

Thanh tâm thang

Liên kiều, sơn chi đại hoàng hạc hà hoàng cầm cam thảo hoàng liên phác tiêu (gia mật và lá trúc sắc thang uống nóng.)

Phương này trị các chứng nhiệt, bồi hồi chóm, nghiến răng, tiểu tiện ra máu, hoặc lâm thổ huyết, (máu mũi), xuyễn, thấu (ho rũ).

Nếu người bổ đại hoàng gia sơn chi, gọi là bài khu tử kim hoàn hoàn; nếu có gọi là bài kỳ tế giải độc hoàn, các vị tán mại, luyện nước lã viên, uống với nước mưa.

(Còn nữa) Phùng năng-Tĩnh

Các việc lĩnh trưng và đấu giá

Ngày thứ tư 26 février, hồi 15 giờ tại sở Thương-chính Hanoi và Haiphong sẽ đấu giá mua 200 (00 bao dầy mới, và 4.000 cân gỗ để đóng hòm bao mười.

Điều lệ để tại phòng kế toán sở Thương-chính Haiphong.

Âu Tây tư-tưởng

DỊCH-VĂN THU-XÃ

Bắc-kỳ thống-sát đại-thần NORTH

đại nhân nâng lập

E. VAYRAC và Ng.-v.-Vĩnh LÂM CHỮ-NHÂN

Khởi đầu xuất-bản «Truyện Âu người ngự-lâm pháo-thủ», in từng quyển nhỏ năm bổ tái, 72 trang có bìa, mỗi quyển có bán cả hồi trước để ai mua quyển nào cũng biết đầu đuôi.

Mỗi quyển . . . . . 0$05

Hiện đã sắp ra được bốn quyển: một quyển tựa Dịch văn thư xã, nguyên văn của ông E. Vayrac, Nguyễn-văn-Vĩnh dịch; và ba quyển đầu «NGỰ LÂM PHÁO THỦ».

Sau này mỗi tháng in ra hai quyển là ít. Quí khách các nơi xa có thể gửi mua các quyển kịp rồi.

Ai gửi mua xin cứ việc thư mà gửi tiền đến bản quán.

Hoa Đào Trước gió

(NAM-TRUNG TÍNH NỮ-LÂM)

(Nghĩa-hiệp tiểu-thuyết)

Sách dầy non 300 trang. Giá bán 0$60

Cước phí 0$20. Mua buôn trừ 15 phần.

Thư và Mandat xin gửi cho:

M. BÙI-XUÂN-HỌC.

Trung-Bắc Tân-Văn, Hanoi.

THUỐC TRỊ NÓNG LẠNH VÀ RÉT

rất linh-nghiệm, rất có tiếng

Phải mua thứ hiệu con Bươm-Bướm mới là thứ thiệt.

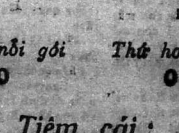

Mỗi trong vỉ thuốc có gói theo giấy chỉ cách dùng, hãy y theo cách chỉ mà dùng mới thấy hay.

Thứ bột mỗi gói 0$10 *Thứ hoàn mỗi vỉ* 0$10

Tiệm cái:

ĐẠI-QUANG DƯỢC-PHÒNG

46 bis, Tổng-đốc Phương, Cholon

Có gởi bán cùng mấy tiệm thuốc bắc khắp cả xứ Nam

Do vô Phi Hồng Cựu Hồ Petrus ký (07-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ - Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Tấm hương hiếu nghĩa

Trong làng S. thuộc về tỉnh H. có một nhà rất hiền lành, ở đấy xây vài mẫu ruộng trung-thường, làm cho toàn gia phải nghiêm đăng nuôi tay, mà những cơ-sở chính là chồng có rõ ràng phải hay một tấm lòng son sắt một nhà đức hậu.

Chồ nhà ấy là ông T., ông vốn dòng-dõi thi thư, nhờ cha mẹ để cho đồ lại cho, cũng hạng khá-giả, nhà ngói năm gian, một mẫu vườn trồng cam quít bông ma, cái bếp thì là, cau chuối chung ba ba trăm cây, thêm có mươi hai mẫu ruộng cấy rẫy và gieo ba trăm bạc vốn lưng nữa.

Khi ông T. và bà L. đã thành gia thất, giai văn chương gái yểu điệu, bao giờ cũng hòa thuận cùng nhau, trong nước thái bình, khắp đâu đâu cũng an em lạc nghiệp, vợ chồng T. cũng nhờ đó được dự cái thú tôn sơn trong vòng phú-hữu.

Thi đỗ cử-nhân, mắc nợ bán nhà

Chẳng chăm đèn sách, vợ chăm sửa cảnh, ba năm có khoa thi, ông T. cũng đi dự thi, vinh qui xong, vừa sắp được xuất tính thì lâm một cái bệnh đó thất thủ, như sét đánh bên tai, kinh đó đã thất thủ rồi, thế là cuộc đời biến đổi, làm cho thay đổi cả lâm chí của ông T.

Tương ôi, đời thương cho ông, mà đáng cũng thương cho đời quá. Nam nhi sinh muốn và trí, ông bèn xoay xở trong vòng nghề cờ, trong anh em cùng làm việc nghĩa với ông, kẻ bị tử hình, người bị phát vãng, may thay mà tổng cũng may thay! chẳng có không đã, nên ông tuổi tới, nhưng tội thoát được thì gia tài không còn gì nhà cửa no chuẩm rã nhau chui vào tay thầy phán và thầy kiện mất cả.

Tình cảnh đêm ba-mươi-tết

Lúc ấy niên-xỉ ông Cử đã 49 tuổi, giai đầu lòng là cậu A mới có 17, mà gái tứ nhi là cậu Đ. mới có 11. Con gái cả đã gả chồng rồi, thường chồng theo làm.

Trong năm 49, ông bị nất ức mọi bề, nên việc nước, nào tính nhà, đối bên chồng anh bỏ rồi, ông đành thu vén trong nhà, còn được lúc nào bán đi ăn gạo, để cho qua ngày đoạn tháng mà thôi.

Chỉ đã rồi, gan đã lỏng, nên chân tay không muốn cất nhắc, và lại thời nhà thay đổi, loạn lạc tứ tung, nội ấn đến nỗi cũng lỡ, đêm ba mươi tháng chạp năm Canh-ngọ, giới tối khó mua, mua nhờ nước đó, áo áo, ăn ăn, chẻ cần mượn người, lúc ấy còn đi vay mượn ai được, hễ mà cậu A nghe thấy thân mẫu thở dài nói rằng: «Ta phải lấy non sang nhà ông Thiên vay mươi tháng gạo, không thì ngày mai đến phải nhịn đói, mai đi hỏi còn ai cho vay nữa, người ta không ngày mồng một sao?»

Đương cảnh nhà bấp, nghe được câu, cậu A nghĩ rằng: «Cơ nghiệp mất đi, có lẽ ta đây là con bất-hiếu, để cha mẹ già, có em bé dại, sang năm ta đã 18 nhi đầu, ta còn không biết tìm đường sinh nhai để phụng dưỡng song thân ư hay sao?» Nghĩ xong, cầm tay vào vách một cái, làm cho sự Cử giật mình.

Rồi rít như tối ba-mươi, nhà nho chẳng có gì, cũng vẫn rõ rít, xong khi ấy, cả nhà đi ngủ, một mình cậu A không lo cảnh bây, người đi năm mà mất nằm trằn, tai vẫn nghe, lại nghe thấy được tiếng cha nhỏ to cho ông thân phụ: «Bà ơi, nhà ta vừa làm rồi, cũng sang cũng tối phải đến nhà ông Thiên hỏi làm nghề bố, (người coi nhà) lúc bình yên tối cần có nghề dỗ bạc, bây giờ loạn lạc, đã ai cần nhà thầy, đã thiếu ai với? Xong lại nghe thêm được một câu «Hai con còn dại» và tiếng thở dài rất bà thân mẫu.

Cậu A lại trợn mắt lên, một mình nghiến răng nghiến lợi, nắm chân rắm tay, hỏi cha mình lại muốn cầu cho mình, đắm cho mình, (giả sử trong thầy cảnh bấy, đang phải thất đảm), mà hỏi tới mình rằng: «Sao thằng to đầu 17, 18 nhi rồi, mà còn đần quá, chẳng biết ăn chơi, không biết thương yêu cha mẹ, cho nghỉ nhi học đã ao, khó nhọc mất bề, tới ngày mồng một sang năm giả đi, mà A này không ra tay giúp đỡ cha mẹ, thì cái đắm nhà vào cái mặt này, nghe chưa?»

Tự nhiên mà thấy được mất tâu, lòng cậu mới yên, con mắt cậu mới lim rim chui vào giấc mộng, khi thấy khi khè, một lớn, hồn phách bay lên đã định, hồi vua Ngọc-Hoàng đời xưa, hồi ngài nên ngài nằm cho linh hồn cậu một thứ nước chiêu đề», Thừa tăng hoàng hoàng, đi đi đó đó, tiếng chồng giao-thiên trong làng chen lẫn tiếng phèo các nhà phú hộ tự nhiên rả ai ai bay lên thân đình rước hồn cậu A giả về quê quán, cậu thức dậy.

Khi đã thức dậy, cậu đi rón rén, chạy lại phòng nhỏ song tiền, xem hai cụ đã tỉnh giấc chưa, đến nơi hai cụ cũng đã tỉnh, cậu lẻn hồ hồ lên tiếm chào: «Trường thọ song-song tỉnh, song thân ngày con tươi tỉnh dịu dàng lẫy lâm ưu lòng hiếu đạo.

Chuyện trò ngày mồng một

Nén hương chén nước, một tấm lòng thành, vợ chồng cha con đã cùng với ông, cùng nhau trò chuyện.

Cậu A: «Thưa cha mẹ, năm nay con đã 18, con xin đi kiếm việc làm, sang đi tối vô, để lấy đồng tiền cung dưỡng cha mẹ, sau nữa con con.»

— Con đòi đi làm ư?

— Thưa mẹ vâng.

— Sức yếu con như thế làm cái gì được.

— Thưa mẹ, con sẽ tùy sức chọn việc, họ cuốc vườn được, con cuốc vườn cũng được, họ vác gạch được, con vác gạch cũng được, con lại biết ít chữ nho, may ra con gặp được việc nhàn, chăng hay.

— Ở việc nhàn thì ít mà, nhưng cuốc vườn vác gạch, mẹ sợ con không làm nổi.

— Thưa mẹ, được, con chỉ khó nhọc lúc đầu, sau quen đi, cũng không thấy khó nhọc gì cả. Người ta còn tập tành thì ắt thể cho cũng góp lớn, lính tập ngày nào cũng thế.

— Ừ, con ta nói phải, bà cụ ơi, đừng gàn nó. Này này, người nước ta chỉ hiểm bề nghiệp, khinh rẻ vũ-nghệ, nên đến nỗi thế. Yếu ớt mà gầy ốm, vác gậy chẳng nổi, còn trả lời cái chiếu-gân kinh mà gió cao lớn, cái hưu-ngã khái nghỉ-ngơi, thông tại đây. Chân quân hỏi rằng:

Thiên vương có trong thấy con yêu-hầu chạy lên đây không?

Thác tháp thiên vương nói:

— Không! Tôi vẫn cầm cái *chiếu-yêu kinh* này soi tìm mà chẳng thấy đâu.

Chân-quân đem việc con yêu-hầu bàn phép hiển hình ra các loài vật và sau cùng lại hiện ra tòa miếu thờ, để định lừa tối, nhưng tôi biết mà toan đánh nó thì nó lại vâng-vâng hồ chạy.

Thác tháp thiên-vương nghe nói, lại giơ cái *chiếu-yêu kinh* mà soi khắp bốn phương trời, rồi cười mà bảo rằng:

— *Chân quân đi mau!* Kia nó ở kia! nó đang quẫy rối chỗ *Chân-quân* ở là chỗ miếu thờ tại *Quan-giang-khẩu đó.*

Chân quân nghe nói, vội-vàng cưỡi mây đi thẳng về *Quan-giang khẩu.* Lại nói chuyện *Tôn ngộ không* đi đến *Quan giang khẩu*, bèn phép hiển hình, hiện ra *Chân quân* ta trên mây xuống, vào thẳng trong miếu là chỗ *Chân-quân* ở.

Các hàng phán-quan trong miếu không biết, trông là *Chân quân* về, đều cúi đầu nghênh-tiếp. *Tôn ngộ không* ngồi lại gian giữa. Trước bàn thờ hương khói nghi-ngút, trông thấy có các đồ pháp-thực tam sinh của *Lý hồ* và *Trương lão* đem đến tạ lễ, chực cho ăn-vần bắt yêu tu, hoặc xin thuốc của *Triệu giáp* và *Tiền-bình*, vân vân.

Chân-quân giả (tức là *Tôn-ngộ-không*) có đang trò xét thì bỗng lại nghe báo có *Chân-quân* về. Các hàng phán-quan vội-vàng chạy ra xem sao, ai nấy đều tấy làm kinh-ngạc.

Chân quân hỏi:

— Có thấy con yêu hầu chạy đến đây không?

Các hàng phán-quan nói:

— Không thấy con yêu-hầu đâu cả, chỉ thấy lại có một vị *Chân quân* nữa đang ngồi tại trọ ở miếu mà tra xét công-việc.

Chân quân biết là con yêu-hầu hiện hình, tìm thì tiếm vào. *Tôn-ngộ-không* trông thấy *Chân quân*, liền hiện xuất nguyên-hình mà bảo rằng:

— Kính-người chớ có quấy rối, cái miếu thờ này đã thuộc về *Lão tôn* đây rồi!

Chân-quân tức thì giơ ngọn thiên-bồng đâm tới ngay vào mặt *Tôn ngộ-không*. *Tôn-ngộ-không* đang phép *Ngũ-thân* tránh khỏi ngọn thiên-bồng, lại rất cái kim côn ở trên mái tai xuống, bèn phép thành một cái gậy sắt to mà chống *Chân quân* giao-chiến.

Hai bên chăng ở trong miếu đi ra, đánh nhau tại lưng chừng mây. *Tôn-ngộ-không* vừa đánh vừa thối, lại quay về *Hoa-quả-sơn*. *Tề-đại thiên-vương* đang cùng các vị thiên-tướng đều gia sức đề phòng một cách rất nghiêm-mật.

Bốn vị thái tây cùng hai vị tướng quân thấy vậy, đều xám lại tiếp ứng cho *Chân quân* để cùng vây đánh *Tề-thiên-đại thánh*. (tức là *Tôn ngộ-không*). Bấy giờ *Ngọc-hoàng thượng-đế*, *Thái-thượng lão quân* cùng đức *Bồ tát* và bà *Tây vương mẫu* vừa hội họp ở trên *Linh tiêu bảo điện* để đợi tin chiến trận.

Ngọc-hoàng thượng đế nói:

— Từ khi *Hiền thánh nhị lang* (tức là *Chân quân*) đi đánh con yêu-hầu đến giờ, chẳng hay thế nào mà mãi chưa thấy về báo.

Đức Bồ tát nói:

— Xin thượng-đế cùng hầu-tăng này ra sân Nam-thiên-môn, để xem cuộc chiến trận ra thế nào.

Ngọc hoàng thượng đế nghe lời, truyền sắp xa-giá cùng ra cửa Nam-thiên-môn để trông xuống hạ-giới. Bấy giờ các quân *Thiên-la*, *Địa võng* đang vây kín bốn mặt *Hoa-quả sơn*. *Thác-tháp thiên-vương* cùng *Na cha thái tử* thì đang cầm cái *chiếu-yêu kinh* đứng ở trên không. *Chân quân* vâng các vị thiên tướng để vây được *Tôn-ngộ không* lại giữa trận.

Đức Bồ tát nói với *Thái-thượng-lão-quân* rằng:

— Hầu-tăng này ấy là cái *Chân-quân*, quả có nhiều phép thần thông để vậy hãm được con yêu-hầu tại giữa trận, nhưng chưa làm thế nào mà bắt nó, vậy ta cho ít gậm cho mất tay, mới có thể chóng được thành công.

Thái-thượng lão quân nói:

— *Đức Bồ-tát* định giáp thế nào?

Đức Bồ tát nói:

— Cái bình nước mà tôi vẫn đùng sinh dương-liễu để rắy phép này, bây giờ tôi nắm vào đầu con yêu-hầu thì dẫu nó không chết, nó cũng phải ngã, ngã là *Chân-quân* ở bắt sống được.

Thái-thượng-lão quân nói:

— Cái bình nước ấy bằng sắt rất trắng vào đầu nó để đánh, chỉ sợ nó không trúng, lại và phải cái gậy sắt của nó thì vỡ tan mất. Vậy *Bồ-tát* chớ nên nóng để tôi xin dùng phép của tôi mà giúp *Chân-quân*.

Đức Bồ tát nói:

— Chẳng ấy *Lão quân* đã giúp phép?

Thái-thượng-lão quân nói:

— Tôi có đem theo một cái bảo-bối đây! (*Còn nữa*)

VĂN UYÊN

Chén rượu mồng một Tết

Thiên-quang ơi in chọn mới hôm nay,
Phơi-phới lòng xuân chén quá say.
Phán-rồ giật mình, mình sắp nghỉ,
Bạn xưởi gượng lại, lại nằm ngay.
Mơ-màng thấy chúa: «quan thăng chức»,
Vâng-vâng ta nghe: «Bác phát tài».
Tính dậy nghĩ rằng: «Ai thế sự»,
«Người cầm danh lợi, chẳng gì hay!»

Chú khách bị vỡ Tàu thăm than thân trách phận

Đêm thu trăng đại nhiều nơi phòng,
Tài phép thuyền quyên nỗi đục trong!
Kẻ Bắc hơ-thở, tin nhạn vắng,
Người Nam trân trọc gối loan trông!
Thương con thơ Fu, đau lòng mẹ,
Thẹn vì lành đỉnh cách mặt chồng!
Nguyệt Hoa ơi chi Ngô với Việt?
Sầm, Thương bao thêu lại tương phùng!

Phương-hồ, Bài-văn-Trôn

Bị kiện nợ ngâu cảm

Nợ rá xong rồi nó lại thưa!
Nước đời đảo-đảo ngán cho chưa!
Cái lòng gian ấy sao không trẹn?
Vì tài tham kia biết mấy vừa.
Một vốn bốn lời đành lỗ thế,
Năm lần bảy lọc thôi đời ư!
Xét-ti vẫn thạo nghề thêm đặt,
Ngán rồ nhà nho bị miếng lừa!

Ngọc-Lăng
Ng-trung-Khuyến

Cô đầu đòi nợ

(Lối kể truyện)

Anh phán ơi!
Mấy đêm qua em vò vẹ một mình,
Em mong anh về lắng thấy mà hứa thư tình em vẫn ngóng trông.
Như đời ta đã đồ một lòng,
Yêu nhau, còn mấy chục đồng, sao anh cứ lăng giếp cho.
Em thương, em nhớ, em lo,
Hay là anh đã bị hồn-lô, nên mới vắng tăm hơi.
Thôi thôi, em nói mãi dậm lời,
Anh tài xoay như chong chóng, sao nợ chịu ngồi khoanh tay.
Bấn bây giờ mới thấy đây,
Em chỉ yêu anh vì nết, em chỉ say anh vì tình.
Anh phán ơi!
Em nói ra giọt lụy nó chạy quanh,
Thôi thì anh gỡ mối thi-m tình mà vay trả cho xong.

Luống những thẹn thùng,

Hòa-Lâm Trần-tư Tước

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: 2$00

Bán tại hiệu Bào-chế

L. BLANC

61, phố Paul-Bert, Hanoi

SÁCH LUẬT

Quan phó Bình-lương, *A Dejean de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này:

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 2$00
2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 2.00
3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá. 1.50
4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá 3.00
(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tính ngoài)

Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả

Bán tại hàn-quán

LẠI MỚI CÓ

Kính trình quí khách,
Bản-hiệu mới nhận được crème «Vernisian» để đánh giầy ta, giầy tây bằng da láng (verni), thứ thuốc này bôi vào láng càng để ngắm lâu da càng bóng và mềm, láng không hay rớp.

NGUYỄN-TIẾN HÂN
Bottier - Chapelier
7, Rue des Cuisses, Hanoi

GARAGE AVIAT

Góc phố Rialan và phố Gambetta, Hanoi

CHO THUÊ XE Ô-TÔ

Riêng về đám cưới

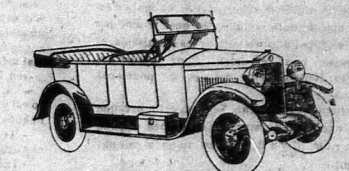

GIÁ CHO THUÊ Ô-TÔ

1. — *Những xe không khỏi Hanoi, và miễn chung-quanh kể cả đường cái quan, thì cho thuê giờ, giờ thứ nhất.* . . 4$00
Các giờ sau 3.00
2. — *Đi kém 100 km. đồ độ 1 giờ giờ xuống đi cả thảy 3 giờ 1/2 giờ xuống, một km* 0.20
3. — *Đi từ 100 đến 200 km đồ 2 giờ giờ xuống, tính đồng mỗi giờ đi độ 40 km. một giờ một km.* 0.15
4. — *Đi 200 km. giờ lên, đồ 3 giờ giờ xuống, đi đồ đồng 40 km. một giờ, một km* 0.15
5. — *Xe 10 mã-lực, 4 chỗ, thuê ngày 15$00 và tiền dầu xăng*
Xe 12 mã-lực, 7 chỗ thuê ngày 20,00 và tiền dầu.
Đi qua cái số 100 km. thì cứ mỗi một lần 100 km. hay một phần nữa 10 km về xe 10 mã lực 4 chỗ, phải giả thêm. . 8$00
Về xe 12 mã-lực 5 hay 7 places 10.00
Người thuê xe theo cái giá 2-3-4 mà giữ xe lâu hơn cái lệ đã định, thì những giờ để xe đợi, phải giả mỗi giờ là. . . . 1.50

Còn giá riêng nữa về các thứ xe khác.

CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC

MỘT TRIỆU

HOẶC 500.000, HOẶC 200.000, HOẶC 100.000 QUAN

Muốn được một số tiền ấy, xin mua một cái vé

CRÉDIT NATIONAL 1920

Vé Crédit National mất năm tháng là ngày 1er Janvier, 1er Février, 1er Avril, 1er Mai, 1er Juillet, 1er Août, 1er Octobre, 1er Novembre.

Số tiền trúng là:

1 lô	MỘT TRIỆU
1 lô	500 000 quan
2 lô	200 000 quan
3 lô	100 000 quan
5 lô	50 000 quan

Giấy rất rõ tên là trong một năm chúng là 25 triệu quan

Như vậy rồi sẽ cũng để trăng lâm

Giấy vẽ xin cước về số tiền, nhà-hàng Crédit National, 1 Place de Strasbourg, Paris, xin nhà mua số được để đến nơi đến chốn.

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Paperin, MARSEILLE (France) R. C. 6576

86 28

TÂY-DU

NGUYỄN-BỐ-MỤC dịch thuật

Tôn ngộ-không nhân cái cơ hội ấy lẻn qua cửa nói, tìm chỗ ẩn thân, lại biến thành một tòa miếu thờ. *Tôn-ngộ-không* biến hình hóa mình rồi, thành cái cửa sổ, bỏ vàng thành chạm cảnh cầu, cái lưỡi thành một vị *Bồ tát* ngồi ở trong miếu, hai con mắt thành hai cái cửa sổ. Cái còn cái đuôi tại phía sau lưng, không biết biến thành đi gì cho được, mới biến ra một cây phướn treo trong tại phía sau. *Chân-quân* thấy vậy, cả cười mà bảo rằng:

— Thôi lại con yêu-hầu nó biến hình đây! Nó đính lừa ta. Ta chưa từng thấy cái miếu nào mà cây phướn lại treo tại phía sau bao giờ! Con yêu hầu nó hóa hình bá miếng ngồi nó, chính là cái lưỡi vào cái cửa sổ mà cắn nát, nhưng bà nó là cái phướn, ta là cái gậy đánh cho cái miếu nó kia nó trước, rồi sau sẽ đạp cái cánh cửa xem sao.

Tôn-ngộ không nghe nói, nghĩ thầm: «Hết nỗi! Cảnh của tức là bộ răng của ta, cái sổ tức là bài mặt của ta, nếu mà bắn đánh gãy răng, đắm lên mặt thì ắt là nguy cho ta lắm ru! *Tôn-ngộ không* nghĩ vậy, liền vâng một cái như con hồ chớm mà nhảy lên trên tầng mây, chẳng trông thấy tông-tích đâu nữa.

Chân-quân đang ngơ-ngẩn tìm-tòi thì thấy bốn vị thái-tây và hai vị tướng-quân đều chạy đến mà hỏi rằng:

—Ngài đã kết được con yêu-hầu ấy chưa?

Chân quân cười mà đáp rằng:

— Con yêu-hầu nó vừa hiện ra cái miếu để định lừa tôi. Tôi toan đắm vỡ cửa sổ và đạp cái cánh cửa thì nó sợ mà vâng chạy, lại có ẩng thấy tông-tích đâu nữa.

Các vị thiên-tướng nghe nói, đều lấy làm kinh-ngạc, lại nhìn quanh bốn mặt, nhưng trông trên nào thấy đâu nào. *Chân-quân* nói:

— Bây giờ các thiên-tướng tuần-phòng cẩn-giữ tại đây, để tôi lên trên tầng mây, đuổi theo tìm xem nó ẩn chốn nào.

Chân-quân lên đến trên không, thấy *Thác tháp thiên vương* đang cầm *chiếu-yêu kinh* mà giơ cao lên, cái *hưu-ngã khái nghỉ-ngơi*, thông tại đây. *Chân quân* hỏi rằng:

Thiên vương có trông thấy con yêu-hầu chạy lên đây không?

Thác tháp thiên vương nói:

—Không! Tôi vẫn cầm cái *chiếu-yêu kinh* này soi tìm mà chẳng thấy đâu.

Chân-quân đem việc con yêu-hầu bàn phép hiển hình ra các loài vật và sau cùng lại hiện ra tòa miếu thờ, để định lừa tối, nhưng tôi biết mà toan đánh nó thì nó lại vâng-vâng hồ chạy.

Thác tháp thiên-vương nghe nói, lại giơ cái *chiếu-yêu kinh* mà soi khắp bốn phương trời, rồi cười mà bảo rằng:

— *Chân quân đi mau!* Kia nó ở kia! nó đang quẫy rối chỗ *Chân-quân* ở là chỗ miếu thờ tại *Quan-giang-khẩu đó.*

Chân quân nghe nói, vội-vàng cưỡi mây đi thẳng về *Quan-giang khẩu.* Lại nói chuyện *Tôn ngộ không* đi đến *Quan giang khẩu*, bèn phép hiển hình, hiện ra *Chân quân* ta trên mây xuống, vào thẳng trong miếu là chỗ *Chân-quân* ở.

Các hàng phán-quan trong miếu không biết, trông là *Chân quân* về, đều cúi đầu nghênh-tiếp. *Tôn ngộ-không* ngồi lại gian giữa. Trước bàn thờ hương khói nghi-ngút, trông thấy có các đồ pháp-thực tam sinh của *Lý hồ* và *Trương lão* đem đến tạ lễ, chực cho ăn-vần bắt yêu tu, hoặc xin thuốc của *Triệu giáp* và *Tiền-bình*, vân vân.

Chân-quân giả (tức là *Tôn-ngộ-không*) có đang trò xét thì bỗng lại nghe báo có *Chân-quân* về. Các hàng phán-quan vội-vàng chạy ra xem sao, ai nấy đều tấy làm kinh-ngạc.

Chân quân hỏi:

— Có thấy con yêu hầu chạy đến đây không?

Các hàng phán-quan nói:

— Không thấy con yêu-hầu đâu cả, chỉ thấy lại có một vị *Chân quân* nữa đang ngồi tại trọ ở miếu mà tra xét công-việc.

Chân quân biết là con yêu-hầu hiện hình, tìm thì tiếm vào. *Tôn-ngộ-không* trông thấy *Chân quân*, liền hiện xuất nguyên-hình mà bảo rằng:

— Kính-người chớ có quấy rối, cái miếu thờ này đã thuộc về *Lão tôn* đây rồi!

Chân-quân tức thì giơ ngọn thiên-bồng đâm tới ngay vào mặt *Tôn ngộ-không*. *Tôn-ngộ-không* đang phép *Ngũ-thân* tránh khỏi ngọn thiên-bồng, lại rất cái kim côn ở trên mái tai xuống, bèn phép thành một cái gậy sắt to mà chống *Chân quân* giao-chiến.

Hai bên chăng ở trong miếu đi ra, đánh nhau tại lưng chừng mây. *Tôn-ngộ-không* vừa đánh vừa thối, lại quay về *Hoa-quả-sơn*. *Tề-đại thiên-vương* đang cùng các vị thiên-tướng đều gia sức đề phòng một cách rất nghiêm-mật.

Bốn vị thái tây cùng hai vị tướng quân thấy vậy, đều xám lại tiếp ứng cho *Chân quân* để cùng vây đánh *Tề-thiên-đại thánh*. (tức là *Tôn ngộ-không*). Bấy giờ *Ngọc-hoàng thượng-đế*, *Thái-thượng lão quân* cùng đức *Bồ tát* và bà *Tây vương mẫu* vừa hội họp ở trên *Linh tiêu bảo điện* để đợi tin chiến trận.

Ngọc-hoàng thượng đế nói:

— Từ khi *Hiền thánh nhị lang* (tức là *Chân quân*) đi đánh con yêu-hầu đến giờ, chẳng hay thế nào mà mãi chưa thấy về báo.

Đức Bồ tát nói:

— Xin thượng-đế cùng hầu-tăng này ra sân Nam-thiên-môn, để xem cuộc chiến trận ra thế nào.

Ngọc hoàng thượng đế nghe lời, truyền sắp xa-giá cùng ra cửa Nam-thiên-môn để trông xuống hạ-giới. Bấy giờ các quân *Thiên-la*, *Địa võng* đang vây kín bốn mặt *Hoa-quả sơn*. *Thác-tháp thiên-vương* cùng *Na cha thái tử* thì đang cầm cái *chiếu-yêu kinh* đứng ở trên không. *Chân quân* vâng các vị thiên tướng để vây được *Tôn-ngộ không* lại giữa trận.

Đức Bồ tát nói với *Thái-thượng-lão-quân* rằng:

— Hầu-tăng này ấy là cái *Chân-quân*, quả có nhiều phép thần thông để vậy hãm được con yêu-hầu tại giữa trận, nhưng chưa làm thế nào mà bắt nó, vậy ta cho ít gậm cho mất tay, mới có thể chóng được thành công.

Thái-thượng lão quân nói:

— *Đức Bồ-tát* định giáp thế nào?

Đức Bồ tát nói:

— Cái bình nước mà tôi vẫn đùng sinh dương-liễu để rắy phép này, bây giờ tôi nắm vào đầu con yêu-hầu thì dẫu nó không chết, nó cũng phải ngã, ngã là *Chân-quân* ở bắt sống được.

Thái-thượng-lão quân nói:

— Cái bình nước ấy bằng sắt rất trắng vào đầu nó để đánh, chỉ sợ nó không trúng, lại và phải cái gậy sắt của nó thì vỡ tan mất. Vậy *Bồ-tát* chớ nên nóng để tôi xin dùng phép của tôi mà giúp *Chân-quân*.

Đức Bồ tát nói:

— Chẳng ấy *Lão quân* đã giúp phép?

Thái-thượng-lão quân nói:

— Tôi có đem theo một cái bảo-bối đây! (*Còn nữa*)

Cải-lương Hí-viện

RẠP HÁT MỚI
42, Phố Hàng Bạc, Hanoi

Sắp sửa diễn
TÁI SINH-DUYÊN
Tiếp theo
Chèo cải-lương
Soạn giả: Nguyễn-đình-Nghị

Thu nửa tiền

Tối thứ tư 12 Janvier
MỘNG-LÂN
Chèo cổ rất hay. Có vai Thằng Hề và Con Đòi ra khỏi hài và hát làm giọng rất hay.

Tối thứ năm 13 Janvier
CHÂU LONG HOÀN BÍCH
Hát chèo cải-lương
Soạn giả: Nguyễn-Tú-Tài
Chính là sự-tích Lưu-Bình, Dương-Lễ, song soạn-giả đem nàng Châu-Long là vợ ba Dương-Lễ làm chủ động tấn kịch này là để tỏ rõ cái ý tứ cao thượng. Vở kịch này hay biệt hẳn ra một cách không tả nổi cho xiết được. Mời các-khách đến bình phẩm giúp cho.

Tối thứ sáu và thứ bảy 14 và 15 Janvier
TÁI SINH-DUYÊN
(Tiếp theo)
Hát chèo cải-lương
Soạn giả: Nguyễn-đình-Nghị
MẠNH LỆ-QUÂN CẢI DẠNG TÔ ÁNH-TUYẾT THỀ HỒN LƯU-KHUÊ-BÍCH BỊ THƯƠNG
Hồi « Sạ kim-tiền » diễn lần trước đã được các khán-quan ngợi khen, bởi vậy soạn-giả vui lòng mà soạn tiếp theo hồi này để hiến các quí-khách cuộc vui đích đáng.

Tối chủ nhật 16 Janvier
Nghỉ hát
Để thiết Tiệc Kỷ-niệm năm đầu của Hội Cải-Lương Hí Viện.

HỠI CÁC NHÀ MẮC BỆNH SUYỄN, BỆNH HEN!

Đừng thấy mắc bệnh mà đã nản lòng, nên dùng thuốc ABYSSINIE EXIBAND (REMEDE d'ABYSSINIE en POUDRE) bằng bột, bằng thuốc lá hút, tuy thấy dễ chịu ngay, và khỏi tức thì để hút trong một cái điếu, hoặc trên một miếng kim-khí mà đốt, rồi thở cái khói thuốc, thì lập tức đỡ ngay. Cứ thử mà xem, sẽ thấy kết-hiệu lạ thường. Hột thuốc quốc Abyssinie Exibard (CIGARETTES d'ABYSSINIE EXIBARD, cũng hiệu-nghiệm lắm.

Trên cái bằng quốc chung quanh hộp thuốc có in dấu-hiệu sau đây mới là thực-hiệu:

MARQUE DÉPOSÉE

Có bán tại: H. FERRÉ & Cie, 28, Rue Richelieu, Paris.

Gởi bán tại: BLANC, Hanoi; MONTÉS, Hanoi

SÂN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ tư 12 Janvier 1927
CON ƠI MẸ PHẢI LẤY CHỒNG
Tích này tả rõ một người đàn bà trí lự rất cao, vì thương con nghèo khổ mà phải tuất giá; người con nhớ được đức của mẹ về sau trở nên giàu có.
Thương con mẹ phải lấy chồng nào ai đã tỏ tấm lòng này cho.

Tối thứ năm 13 Janvier 1927
HIẾU TÌNH VẸN HAI
Ai toan ép liễu nài hoa.
Thuyền quyên kia đã biết là về ai.
Các qui khách có xem tích này mới rõ kẻ hay người dở. Vui trọn từ đầu đến cuối.

Tối thứ sáu 14 Janvier 1927
1° Chèo cổ
CHU MÃI THẦN
Diễn từ chỗ vợ bỏ đi theo Tuần-Tỷ.
2° Cải lương Nam kỳ
CAY ĐẮNG VÌ TÌNH
Tối này cả hai bạn hát hết sức trổ tài.

Tối thứ bảy 15 Janvier 1927
TỨ NỮ TRANH PHU
Bốn gái tranh một chồng rất nực cười, không có vở nào vui trò như vở này, có xem qua mới biết công-phu bạn hát luyện tập.

NHÀ BÁ-CHUỒNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÉS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghip.

Mắc bệnh ghip, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghip, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets

3001

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: **1$30**

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lẹn da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: **0$80**

BÁN TẠI HIỆU BÁO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi

VIỆC BẮC-KỲ

HẢI DƯƠNG

Hội Tri-trí. — Kể từ ngày 1er janvier 1927, tiền học phí ở các lớp bán ngày định hạ xuống như sau này:

Lớp Đồng-ấu (Enf.)	1$00
» Dự-bị (Prep.)	1,00
» hạ đẳng (Elém.)	1,00
» Trung-đẳng (Moyen)	1,50
» Cao-đẳng (Sup.)	2,00

Bắt sóc đĩa. — Giữa buổi trưa ngày 8 janvier, tính mật tiêm đến ấy bắt một đám đánh sóc đĩa ở ngõ Quảng-lợi, phố Đăn-sán, tất cả có 11 con bạc được, 5 con bạc cá, và nhà gà thành một sân đại điệu vô hợp. Những đồ tang vật như bát, đĩa và những vật trân tiết trong sòng bạc đều bị tịch biên.

Nghe đâu những con bạc bị bắt trên này toan là những tay đồ-bạc có tiếng xưa nay. Người ta nói rằng vì có bạn đồng phương giao tị đồng hồ đồng chẩu sao đó, nên mới tóm được đã như thế.

Gian vào đồ-lao. — Một người Khách tên Hoàng-trọc-Tao, 50 tuổi trú, buôn bán số nhà 17 phố Khách và thím Hồ-thị 21 tuổi, ở tạm-lánh ở số nhà 168 phố Marine, đều bị tòa án Haiphong phạt mỗi người mấy tháng tù thì ngày hôm qua sở Mật-thám ra sao lính đi trói về sở cảnh-sát, rồi đưa giam vào đồ-lao theo như lệnh của quan biện-lý.

Giải ra ngoài ngục ân. — Ngày hôm qua, lính cảnh sát bắt được chín người ăn mày đi rong trong thành-phố thì đã điệu cả về sở cảm để giải ra ngoài châu.

Ô-tô trái phép. — Một ông là kỹ sư lấy vi-cảnh điều 38 luật đi đường, nghĩa là cho xe ô-tô chạy quanh qua cái hạn đã định, nên bị sở cảm lâm bản phạt.

BẮC-NINH

Chúng đậu. — Hồi 7 giờ rưỡi sáng hôm thứ ba, có thầy thuốc ấy đến trường Pháp-Việt chẩn đậu cho những học-trò con gái và con gái.

Bột tím. — M. Ng-văn-Kỳ ở phố Tiên-an, có đơn kiện Phạm-văn-Nâm tức Bạch-Thành làm nghề thợ bạc, bội tín một món tiền 5 lạng 00.

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Ngoạn quan lại. — M. Vũ-văn-Chất Quản-đạo Đa-lạt, nay thăng thự hàm Bố-chánh hồi hưu.

M. Hồ-đắc-Ưng, Hồng lô Tự-khanh, thăng sự Nội-các, nay bổ quyền lãnh Quản-đạo Đa-lạt, thay cho M. Vũ-văn-Chất hồi hưu.

M. Ưng-Bàng, Tham-tri bộ Binh lý hàm-chức mà kiêm-nhiếp chức Tả-tôn-khanh Tôn-nhân-phủ thay cho M. Ưng-Đồng.

Dư luận Nam-kỳ

Công-nghệ của người Bắc

Cái tánh rất cẩu-thả, lại hay làm liều

Nam-kỳ đã danh là không có công-nghệ gì hết, nên nói về công-nghệ thì mấy có người Bắc mà thôi. Mấy năm nay người Bắc và Nam càng ngày càng đông, vì làm ăn khá, dễ hơn ở ngoài Bắc nhiều, nên hiện thời nào thợ đóng giầy, thợ đóng xe hơi, sơn xe hơi, dán nệm làm mui, thợ khắc con dấu, thợ chụp, thợ ảnh, vân vân, mỗi lên bộn bàn.

Vậy người Bắc tay làm thợ rất nhiều, tay người Bắc tay có xảo về công-nghệ, song phần nhiều cái tánh cẩu-thả, với làm liều cho lấy rồi, thật là không biết sao nói cho cùng được.

Để tôi xin thuật sơ một cái việc nhỏ của tôi mới gặp đây thì cũng đủ cho chư qui khán quan được biết cái tánh cẩu-thả với cái tục hay làm liều của họ là dường bao:

Tôi nhơn có một cái xe hơi nhỏ ba chỗ ngồi, mà hãy giờ tôi muốn gắn hai cái hộp đựng đồ ở đằng sau đặng nếu lại làm hồn chỗ ngồi.

Tôi nghĩ nếu đem cho ông Tây thì làm sao mà giếp ích cho Annam ta được; vậy tôi mới đem lại cho một cái xưởng người Bắc kỷ ở đường Colonel Boudonnet.

Đem về, giá cả chịu xong, chủ là M. Q. hẹn hạn rằng thứ tư tuần tới mới xong, vậy thứ tư ông sẽ vô lấy xe. Tôi bèn nắng nước nhỏ nắng nỉ xin làm giùm thứ ba tôi lấy, vì nóng nảy lắm có việc cần dùng cái xe lắm. Nằng nỉ mỗi lời, M Q hẹn nói: được, để tôi bắn làm mau cho ông không sao?

Tôi tính như lại, song đến ngày thứ ba tôi lại không đi lấy, vì muốn đã thứ tư lấy cho đã là cái xe làm rồi.

Ngày thứ tư chiều 5 giờ tôi vô đã là để lấy xe; không dè vô gặp đâu mà lấy; xe mới phá nệm ra, còn tanh bành ở giữa mặt đường.

Tôi cần rằng thì chủ hãng sửa xe lại có ý muốn nói nguyên là thứ tư tuần tới nữa kia? Tức quá, tôi là lớn rằng: nếu nói vậy tôi nói gì nói là ngày thứ tư đến làm trang sau nữa rồi cũng được sao, ? Anh nông dám, tôi, với ông đang đứng giữa trời đây, đồng do tay tôi kêu xuống mà thề rằng: hôm đó nửa tôi ngày thứ tư tôi tâm trang sau nữa mới lấy xe chăng? Ông thề vậy mới tiếng vô tôi, tôi tô. và liền, cũ được tam trang nữa sẽ lại. Nói câu đó ông ta cụt lời bèn nằm nỉ nét: chôi không sao, để tôi rang mời ông lại lấy.

Hôm đó là thứ tư mà lại mất thì nhằm nữa tuần sau; đó là chiều thứ sau tôi lại lấy xe thì cũng cũng rồi.

Đó, về công-nghệ, thì sao cũng phải tán-tin mới được, mà hãng đang xe của M. Q. đây nào có biết chữ tín ra sai gì đâu. Trong công-nghệ mà đã cứ thất tín mãi, thì người ta còn tin mình vào đâu nữa cho được. Nói thứ tư rồi mà thứ tư không rồi, lại nói thứ sáu rồi, đó ra cũng không rồi nữa; vậy thì những lời giao kết cùng nhau vì như nói xiêm phải sao hai lấp bố, thì bắt có sao không? Hay nói: ở hãng ruột-gà lại cho kỹ bắt, thì biết có cũng kỹ không? những sự thất tín chang-nhăn, làm cho người ta thấy được rõ-ràng đây, mà còn dám thất tín ta tay; nường cái các điều khuất lấp xin mà thất tín sao được. Nam sơn xa người ta giao cắt rằng: giao cho sạch, lại sơn đỏ cho kỹ, sơn sao đây, mà vân tai làm sao dám tin rằng nhà này làm đáng theo lời hứa mà không thất tín đặc.

Nói khoản thất tín rồi, xin nói qua cách làm cẩu-thả và tục làm liều của hãng này nữa cho chư-tôn rõ.

Thường vì nợ hay hiểu rằng: người Nam-kỳ dễ lắm, làm lâu cho lấy có rồi họ có nói chi tai ta sử nói sướt, nói tiếc họ không cơm gạo đâu theo sẽ gây mất với mình, thì rất cuộc tốt họ phải chịu ép thôi.

Bị hiểu vậy nên dồn nệm cũng cho sao cho thấp; theo mấy con đường vẫn lại sống cái quẹu, cái cong, cái gây không kể; coi cái xe người ta như đồ lỗ, muốn khiến vật gì làm cho trầy trác nước sơn cũng trời kỷ.

Hiện nay cái xe của tôi mới ngó xoan qua bộ nệm thì mới tinh anh, xem được lắm, song cũng dòm kĩ tới đâu thì xảy bát bình tới đó.

Để vậy chủ không thêm coi ngó tới, để cho những bong đèn ở trong xe tôi đã bị mất và bị đồi hết. Bang đèn phare của tôi là bang 50 bougies mới tinh mà thứ 6 vois, nó đổi bằng nhỏ xiêu cũ mèm lu cầm thứ 24 bougies ma 12 vois tôi tôi đăng sao được. Cho đến đổi cái bang nhỏ xiêu trong ổ contact nó cũng ăn cắp mất.

Ai ăn cắp đâu? Theo ý tôi thì tôi tưởng chủ không coi rõ sắp thợ nó ăn cắp nó bán; song có người lại nói với tôi: anh là ông chủ lấy đó.

Chủ mà như vậy thì còn chi nữa?

Hai nay là tôi có ý nói hết của tôi ra cho các nhà công-nghệ tư biết mà đổi sửa cái tục lại sao hoàn toàn, chớ tôi không muốn làm hại cho ông chủ hãng sửa xe đã gạt tôi và đã ăn cắp đồ của tôi ấy làm chi, nên tôi không nói rõ tên ông chủ ấy ra đây. Tôi để cho ông còn làm ăn được như thường ấy là bổn tánh tôi xưa nay vậy, dầu ai làm hại cho tôi thì tôi cam chịu, chớ làm hại lại người thiệt tôi không nỡ.

Cái xe tôi của đó, ai muốn xem coi cho vui mình, thì tôi sẽ chỉ rõ mặt chỗ cho, tôi sẽ để ý vậy là làm đồng làm chứng cho hãi nay rồi sau tôi sẽ sửa lại nữa, chớ để vậy thì dàng sao cho đặng.

(Trung-lập báo) Mạnh-lý

KÝ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin cần nghĩ mua báo khi có việc gì viết thư đến bổ bản-quán, thì cho biết số số in ở từ giấy gói báo, hoặc là gói cho bản-quán cái giấy quản lý, để cho người làm sổ tìm kiếm. Kẻo các nghĩ thường hay kỷ tên vẩn tắt, hoặc thiếu quá, không sao đọc được, thành ra nhiều khi bản-quán không biết gì mà trả lời.

NHÀ BÁ-CHUỒNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÉS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

Là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.
Chế toàn bằng chất: Santalol
chất: Salol
và chất: Urojormine

Giá 1$80 một hộp

記 YU-KÝ 裕

39, phố hàng Ngang, Hanoi

Có bán đủ các thứ đồ vàng bạc, châu-báu, đồng-hồ, nhỡn-kính, đồ xứ, vân vân.

Công việc làm rất khéo, giá bán tính rất hạ.

Giấy nói số 629

GRAND ARRIVAGE!!!

Lits Hongkong (piliers carrés) en cuivre doré et tous accessoires pour literie. Glaces biseautées et unies toutes dimensions et formes pour ameublement — Grand choix de Baguettes Dorées pour encadrement et tenture.

TRỊNH-XUÂN-NGHĨA,
7 Rue du Chanvre Hanoi — Tél. n° 250.

PHÒNG THĂM BỆNH VÀ TRỊ RĂNG CỦA ÔNG ĐỐC-TƠ COLLOMB
32 Phố Bờng khanh, Hanoi
Nhổ răng, không chữa đau đớn
Trồng răng chữa răng — Tham bệnh.
Có phòng khám bệnh cho người ăn mặc, mỗi ngày.
Tính giá rất rẻ

Mấy điều khuyên về cách đề-phòng bệnh đau mắt

Quan Bác-Sỹ CASAUX, hiện bây giờ làm giám-đốc Nhà thương chữa mắt ở Hanoi, khi có đại hội-đồng bàn về các chứng bệnh xứ nóng tại Saigon năm 1913, đã nói rằng xứ Đông-dương là một xứ nhiều người lóa thứ nhất.

Quan Bác-Sỹ ấy lại nói rằng phần nhiều những mục-tật ấy cũng chỉ lại các chứng đau mắt thường mà sinh ra, nếu sớm biết chữa thì không đến nỗi nào.

Mà bệnh đau mắt lại là một bệnh người Annam mắc phải không biết bao nhiêu mà kể.

Vì thế cho nên phải tìm phương ngăn-ngừa bệnh ấy, và khi mới đỏ mắt, có ngứa mắt, đã phải chữa ngay; phải có một thứ thuốc đau mắt rất kiến hiệu là vì lẽ ấy.

Bản hiệu đã đến tận quan danh sư, mới nói đến trên kia xin một cái đơn để chế ra một vị thuốc đã rẻ tiền mà lại kiến hiệu mà ta vào mắt không đau. Thuốc chế theo đơn ấy chính là thuốc.

COLLYRE JAUNE
selon formule du Docteur CASAUX
Hiệu bào chế CHASSAGNE
Lafon và Laeaze
có bằng bào-chế đệ nhất hạng tại Đại-học-đường Paris, kế-nghiệp
59, Rue Paul-Bert, Hanoi

SÁCH MỚI XUẤT BẢN
LA COMPOSITION FRANÇAISE
AUX EXAMENS FRANCO-ANNAMITES
của M. L. HOULLIER
Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam
Bán tại nhà in bản-quán
Giá mỗi quyển . . . . 0$30
Tiền cước mỗi quyển . 0,12
Ai ở xa xin viết thư về cho
ông Bùi-xuân-Thâm
61 — G. Rue du Coton — Hanoi

TẾT TA

Nay mai sắp sửa đến tết, bà con anh em xu gần đâu đâu cũng về mà họp mặt cùng nhau, sum sướng kể sao cho xiết.

Lúc bấy giờ, còn gì thú-vị cho bằng là mời nhau uống thứ rượu TONIQUE TONKINOIS, vừa ngon, vừa bổ, lại vừa mạnh-mẽ tinh thần.

Rượu TONIQUE TONKINOIS ai ai cũng biết là thứ rượu bổ sức-khỏe hạng nhất.

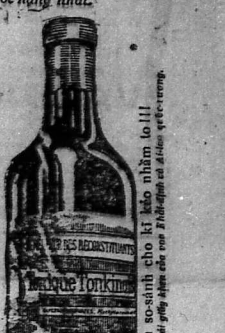

Theo hình tự-nhiên In ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trẻ-con và người ngu-dại không ai có thể tin được!

Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to!!!
Sau chai nào có đến tai cái giấy niêm của rượu Tonique có chữ ký của quốc-vương.

Rượu ấy đã từng được giấy ban khen của Vua Khải định, và Ai-lao quốc vương chứng-nhận là thứ rượu hết có tiếng.

Rượu Tonique Tonkinois *chỉ có hiệu bào chế* Montès, 54, *Phố Paul Bert và hiệu bào-chế* LA PHARMACIE COMMERCIALE du Nord Annam à Vinh. (M. Gillet) *có bán mà thôi.!*

Từ nay đến tết rượu TONIQUE TONKINOIS *chỉ bán có 2$00 một chai.*

DELEULE & DETOUILLON
76, Phố hàng Trống, Hanoi

Quí-khách nên mua những xe-đạp thượng-hạng mà giá lại rẻ không đâu bằng!

XE-ĐẠP TERROT:	
Thượng hảo hạng	70$00
Hạng đi đường xa B.	60.00
Hạng đi đường xa A.	58.00
XE-ĐẠP ALCYON:	
Thượng hảo hạng	64.00
Hạng đi chơi	54.00
Hạng đi đường xa	50.00
XE-ĐẠP « DRAGON D'OR »	42.00

3026

子獅泰金號正
茶各
KAM-TAI
Marchand de thé de Chine

Chè là thứ thực-phẩm hàng ngày thường dùng mà tính-hiệu tự-nhiên, chẳng có ai muốn cho hiểu thấu nhau, mà cách chế-tạo cũng phải lắm công-phu. Nhưng, bởi sánh vàng là ngon, thơm được thơm thì thanh-nhã mới gọi, mà, ý lương-tri lương-tâm được thang-tế của giới chè, nên chỉ được hiểu hoa ngon, ngát hương nổ thôi, mà tốt nhơn thì, nên nhàng cái tinh ma nào ác, mà người kinh-nghiệm, nhanh-nhẹ thân-thiện được. Chè lại là một thứ lá vật rất quí-báu, vậy, hiểu khác nên cho kỹ thì xem. Vậy, nhân ta ở cạnh thứ chè đã nhất ở nước thế-giới nữa, hiểu chè Tàu có thể khi chẳng kỹ đó, mà cách làm sao chẳng phải phân biệt được vàng thau đó. Thì có bên vị mình, thứ xấu lại có hại cho tương-lai. Thế nên nghề làm chè phải nghiêm nên cho kỹ càng, người đông nên Âu thêm, hoặc cho không kỹ mà Vô-gia là đắt xe-đạp Trung hoa, nên thì chỉ cây là có nên thì nhẹ tế thân chính là đó, nên cho không tiếc tư bản, không quản thì nhọc, lại thêm được mỹ vị đàng sau, bởi hàng tổ-nghiệp thì tính nên vô nghề hoa nhà, giữ vững nghề chè nay, nên chỉ của hiểu-biết mới thành được mọi thứ tạp-phẩm có tính như vậy Chè của hàn hoàn lại có thể thêm tinh-nhã thơm mát, hương vị giá nhiều, nên có được vị-khiết nguyên-khiết, ta gần hết không, nên mới hoàn mỹ thì là tính-khiết, bởi nhiều vùng mình hoàn nguyên-khiết, mà mình hoàn vùng thơm ngát, ta muốn vị hiểu khác-khiết thì nên mua mua mới thứ là tính hiểu.

Kim-thái chế-nhân Đường-Ký-Phương cẩn-bạch

HAIPHONG: 56 nhà 140, Phố Khách. Téléphone 272.
HANOI: 54 nhà 3, Phố hàng Ngang. Téléphone 430.

Rượu chác thượng niên
Vỏ cây thuốc Quinquina
Đòi hỏi cho được
Rượu DUBONNET.
Agents généraux en Indochine: CHAPRIÈRE, DUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ - Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

Trong nhà trong cửa
ai ai
cũng phải có sẵng
THUỐC HƯƠN
PASTILLES
VALDA
đặng khi, có con nít đi học,
Khi có ông già bà cả ra vô,
Cùng có người phải đi ra,
tới sở làm,
THÌ ĐEM THEO TRONG MÌNH
hoặc ngậm cho thơng cổ thơng hơi
Khỏi bịnh,
hoặc ngậm mà trừ bịnh.
như Khi sổ mũi, đau cổ, mệt thở,
ho đàm, tức ngực, vân, vân.
MÀ NHỚT LÀ PHẢI NHỚ
dùng lấy một thứ
THUỐC HƯƠN
PASTILLES
VALDA
mà thôi
bán đựng trong hộp
coi trên nhãn phải có hiệu chữ
- VALDA -
MỚI THIỆT PHẢI

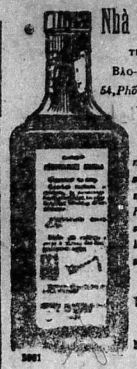

Nhà Ba-chuông
TỨC LÀ HIỆU
BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khí huyết suy yếu, thần thể mỏi mệt gầy còm, hay ăn kém huyết sinh ra rào phổi, làm cho hay ho sốt.

ẤY LÀ:
THUỐC BỔ
HUYẾT
MÁU BÔ 1$40

3001

HỎI CÁC NGƯỜI MẮC BỆNH TRĨ,
nếu các ông đã dùng đủ các món thuốc rồi mà chưa khỏi thì nên mua 0$ chai thuốc bôi POMMADE SOYER, cũng đã ngay 3$ tôn mà chẳng khỏi đâu.
Trong nhà ai bán bao nhiêu OPPUT THLE SOYER
Ở Hanoi nhà thuốc LAPOS & LAFOSSE.

Dù các ngài đau độ đây đến thế nào mặc lòng, hễ dùng:
Thuốc bột Saint André
thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.
Các sự đau đớn đã tiêu tán đi các ngài lại được khỏe mạnh như thường.
Thuốc bột Saint André
lại chữa các bệnh như là:
Đau tỳ vị, bệnh đầy, bệnh ợ chua vân vân...
Giá bán: 0$85 một lọ
Hỏi tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
9, Rue Paul Bert, Hanoi
3002

NHÀ BA-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới chết nên dùng thuốc:
Peptonate de fer MONTÈS
Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.
Giá tiền 0$90

COLLYRE JAUNE
SELON LA FORMULE DU
DOCTEUR CASAUX
DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE
PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE
THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y-KHOA BÁC-SĨ CASAUX
Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi,
đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam.
Kiến-hiệu lạ thường — Không sốt
Để lâu không hỏng — Rẻ tiền
Giá một lọ có ống nhỏ rọt. . . . . 0$90
ĐỘC QUYỀN BÁN TẠI:
PHARMACIE CHASSAGNE
59, RUE PAUL-BERT, HANOI

NHÀ BA-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rắn, [illegible] đầy, đau [illegible] tiêng, ăn không ngon, ngủ không gì cho tiên. Có thể khỏi [illegible] bệnh khác nữa.
Muốn khỏi các bệnh ấy thì mà dùng thuốc:
Elixir Tridigestil
có các chất Pancréatine, Bismuth và Pepsine.
Giá mỗi chai: 1$40
Có bán tại: Nhà Ba-chuông, Hanoi

Rắc thuốc bột
SUDOL
thì tức khắc tuyệt nọ
RÔM-SẢY
Lúc đang ngứa ngáy khó chịu được rắc thuốc Sudel thì thấy dễ chịu lạ thường, mà sau rôm-sảy không mọc lên được nữa.
Thuốc này quý vô cùng, mà giá lại rẻ.
Một hộp lớn: 0$50
Bán tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
Số nhà 59, phố Tràng-tiền
HANOI
3003

DELEULE ET DETOUILLON
76, Rue Jules-Ferry, Hanoi
Súng và thuốc đạn Hiệu « Verney Carron »
MUỐN HỎI TIN TỨC GÌ HAY GIÁ CẢ SẼ TRẢ LỜI NGAY

Hiệu bào-chế J. BLANC
L. BLANC kế-nghiệp
Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin
Giây nói số 58

NÊN ĐỂN ĐỌC MÀ HỎI:
CRU KOLA COCA. — Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ . . . . . Một litre: 2$40
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.
ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — Thuốc nước. Một chai: 1,25
GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — Thuốc hạt. Một chai: 1,25
Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.
SIROP D'HEMOGLOB KI SOLUBLE. — Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm. . . . . Một chai: 1,25
GOUTTES NOYAL, Circulation du Sang. — Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai: 0,60
Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ đến, bản hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phải người mua gánh chịu
3005

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM »
Hà-nội, ở phố hàng Trống.
Chủ-nhật, thơ năm nào cũng có bán lịch treo giường.

hễ nào là bệnh trĩ?
Bệnh chỉ là mọc mạn trong đại chàng mà sinh ra, nên đã mắc bệnh thì đại tiện đau sót mệt nhọc, sau khi đại-tiện lại thấy ra huyết, thường gọi là lòi rom. Ngài nào có bệnh này nên kịp chữa, để lâu có thể ăn thông đại chàng.
Vậy xin Liệt quí lưu tâm giới thiệu cho vạn tộ.
TRƯƠNG-QUẾ-LÂM
TRÍ KHOA Y-SINH
98, Phố hàng Buồng, Hanoi
3003

NHỮNG VẾT XẤU Ở NGOÀI DA
cũng là diện mạo giả đi,
là bởi các chất
đựng nên da khô đi.
THỬ CRÈME SIMON

giữ cho da mềm mại, gi
cho người trẻ và đẹp luô
Trừ được hắn nắng, bện
cám thứ, và các dấu sâu b
đốt, vân vân.
Phát về tả-phong Simon

祥和裕
YU-WO-TSEONG
VENTE EN GROS
48, Rue des Cantonnais, 48
Hanoi (Tonkin)
TÉLÉPHONE N° 256

Bản-hiệu có bán buôn các thứ nón nhiều, nón tây nhiều lắm, hàng thật tốt, giá thật rẻ.
Có bán cả hàng ta (Bắc-kỳ) như the, nượu, [illegible], lụa, bông, quế, nón vân, vô hàng Saigon như [illegible], the, nón vân.
Nay một số đa các mối, tăng thêm, mạng đến và cải mua rộng khắp. Những hàng này bán buôn từng lắm, chứ không bán lẻ và không có mẫu gửi đi các tỉnh, ai hàng nên nguyện không thể cất được.
Quí-khách ở gần nên đến bản hiệu mà mua, xa ở mà thì gửi thơ về, bản hiệu nên gửi notre remis [illegible].
Cẩn-bạch
3015 YU-WO-TSEONG

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM
(Payements en timbres-postes)
Nhiều ông gửi liền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trừ ra những tiền đổi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận liền gì trả bằng con-niêm cả.

MỚI TÁI BẢN
QUỐC-VĂN GIÁO KHOA THƯ
Lớp Đồng-ấu
Giá bán 0$10
Bán buôn và bán lẻ xin viết thơ cho
M. BÙI-XUÂN-THÀNH
Quản-lý nhà in Trung-Bắc tân-văn, 61-63, Phố hàng Bông. -- Hanoi

GRANDS · MAGASINS RÉUNIS
PHỐ PAUL-BERT — HANOI

RHUM du PILAR
Mỗi chai. . . . . 1$60

Các ngài thích rượu Cognac
NÊN DÙNG
COGNAC COURVOISIER
là thứ rượu quí
của
NÃ-PHÁ-LUÂN HOÀNG-ĐẾ

Bán tại: L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom-Penh.
3007

BANQUE DE L'INDOCHINE
ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG
東法滙理銀行
SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875
Có những chỉ-dụ sau này chuẩn cho được hưởng-thụ đặc biệt quyền lợi: 21 Janvier 1875, 20 Février 1888, 19 Mai 1900, 4 Janvier 1920, 12 Janvier 1921, 12 Janvier 1922, 17 Janvier 192, 10 Janvier 1924, 16 Janvier 1925, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.
TỰ BẢN DỰ ĐỊNH: France 72.000.000
TỰ BẢN NỘP RỒI: » 68.400.000
TỔNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGÂN NGÀY 30 JUIN 1294: » 81.089.090
Chánh quán tại: Paris (VIII°), 96, Boulevard Haussmann
Chánh trị-sự: M. A. DE MONPLANET, Hộ-bộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ ngân hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Hongay (Société Française des Charbonnages du Tonkin).
Phó trị-sự: M. STANISLAS SIMON, trị-sự công-ty Điện-Việt Triết-lý.
Tổng chủ nhiệm: M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh tra.

CHO THUÊ TỦ BẠC
Tại chi quán Hanoi và Haiphong có cho các nhà gởi tiền thuê tủ bạc. Cách thức về việc thuê tủ bạc này tổ chức y hệt những nhà Băng to bên Đại-pháp.
Muốn hỏi giá cả, và xem xét buồng để các tủ bạc thì hỏi tại nhà băng về phòng (Service des titres).
Hiệu viết tắt để gởi điện-tín: INDOCHINE.

Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn
Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN